**DANH MỤC DỰ ÁN VAY VỐN ƯU ĐÃI**

 **TỪ WB, AFD, ADB, JICA TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2016 (THEO QUY ĐỊNH TẠI PHỤ LỤC II CỦA NGHỊ ĐỊNH 16/2016/NĐ-CP)**

*(kèm theo công văn số /SKHĐT-KTĐN ngày tháng năm 2017)*

1. **TỔNG QUAN**

Có 8 đơn vị đề xuất Danh mục với các nội dung cụ thể theo phụ lục II của Nghị định 16/2016/NĐ-CP, trong đó đề xuất 34 dự án với tổng mức đầu tư là 8302 tỷ đồng, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chương trình, dự án** | **Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)** | **Tổng vốn vay dự kiến (tỷ đồng)** | **Cơ quan đề xuất** |
| 1 | Đầu tư xây dựng trường Trung cấp nghề Diên Khánh | 50 | Chưa xác định | Sở LĐ TB & XH |
| 2 | Đào tạo đội ngũ giáo viên và đầu tư trang thiết bị dạy nghề trọng điểm quốc gia, nghề mũi nhọn của tỉnh.  | 50 | Chưa xác định | Sở LĐ TB & XH |
| 3 | Đường Nguyễn Huệ (ĐT 651c). | 850 | Chưa xác định | Ban QLDA khu kinh tế Vân Phong |
| 4 | Dự án thu gom nước mặt, nước thải sinh hoạt và trạm sử lý nước thải thị trấn Diên Khánh | 240 | Chưa xác định | UBND huyện Diên Khánh |
| 5 | Đường Phú Lộc, thị trấn Diên Khánh | 125 | Chưa xác định | UBND huyện Diên Khánh |
| 6 | Kè và đường sông nhánh nối sông cái và sông Đồng Đen, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh | 185 | Chưa xác định | UBND huyện Diên Khánh |
| 7 |  Đường liên xã Diên Thạnh- Diên Toàn ( đoạn QL1A- tuyến tránh), xã Diên Thạnh, Diên Toàn huyện Diên Khánh. | 40 | Chưa xác định | UBND huyện Diên Khánh |
| 8 | Đường kết nối quốc lộ 1A và tuyến tránh quốc lộ 1A, thị trấn Diên Khánh, xã Diên Toàn- huyện Diên Khánh . | 40 | Chưa xác định | UBND huyện Diên Khánh |
| 9 | Bệnh viện sản nhi tỉnh Khánh Hòa | 745 | 651 | Sở Y Tế |
| 10 | Bệnh viện ung bướu tỉnh Khánh Hòa | 560.8 | 493.6 | Sở Y Tế |
| 11 | Kè dọc bờ bắc sông cái (đoạn từ cầu xóm bóng đến cầu đường sắt) | 331.866 | Chưa xác định | Ban QLDA phát triển tỉnh  |
| 12 | Dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung Khu đô thị du lịch Nam sông Cái Nha Trang | 112.7 | Chưa xác định | Ban QLDA phát triển tỉnh  |
| 13 | Dự án đầu tư Cải tạo cảnh quan và phát triển đô thị dọc sông Bà Vệ, sông Kim Bồng, thành phố Nha Trang. | 552.93 | Chưa xác định | Ban QLDA phát triển tỉnh  |
| 14 | Cầu Co Ró, tại km49+ 700 đường ĐT.656 ( tỉnh lộ 9) | 80 | Chưa xác định | Sở Giao thông Vận tải |
| 15 | Cầu Thác Ngựa, tại km0+015 đường ĐT 654B (tỉnh lộ 8B) | 50 | Chưa xác định | Sở Giao thông Vận tải |
| 16 | Đường ven biển từ xã Vạn Hưng đến thị xã Ninh Hoà | 1490.15 | Chưa xác định | Sở Giao thông Vận tải |
| 17 | Đường ĐT. 652 (Tỉnh lộ 1A) đoạn từ ngã ba Ninh Diêm đến cảng Hòn khói | 23 | Chưa xác định | Sở Giao thông Vận tải |
| 18 | Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 (đoạn 2)  | 134 | Chưa xác định | Sở Giao thông Vận tải |
| 19 | Hồ chứa nước Sơn Trung | 184 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 20 | Hồ chứa nước Sông Cạn | 400 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 21 | Hồ chứa nước Suối Sâu | 150 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 22 | Kè Vĩnh Nguyên | 215 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 23 | Kè bờ hữu Sông Cái Nha Trang tại thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh | 106 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 24 | Kè bờ tả hữu Sông Cái Nha Trang tại xã Vĩnh Trung, Vĩnh Phương, Vĩnh Ngọc | 100 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 25 | Kè biển phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa | 200 | Chưa xác định | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| 26 | Hệ thống thu gom nước thải cấp 2, cấp 3 và hệ thống thu gom nước mưa của 06 phường trung tâm thành phố Cam Ranh | 200 | 140 | UBND TP Cam Ranh |
| 27 | Hệ thống thoát nước và các tuyến đường trục thoát nước chính, phường Cam Nghĩa | 207 | Chưa xác định | UBND TP Cam Ranh |
| 28 | Kè bảo vệ bờ hữu sông Trà Long, phường Ba Ngòi | 160 | Chưa xác định | UBND TP Cam Ranh |
| 29 | Xử lý môi trường của Bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) tại xã Cam Thịnh Đông. | 10 | 7 | UBND TP Cam Ranh |
| 30 | Cải tạo hệ thống thu gom và xử lý nước rỉ từ bãi rác mới xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh. | 10 | 7 | UBND TP Cam Ranh |
| 31 | Cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải công suất 4.000 m3/ngày đêm tại trạm xử lý nước thải phường Cam Linh | 30 | 21 | UBND TP Cam Ranh |
| 32 | Khu giết mổ gia súc tập trung, xã Cam Phước Đông | 30 | Chưa xác định | UBND TP Cam Ranh |
| 33 | Khu giết mổ gia súc tập trung, xã Cam Thành Nam | 40 | Chưa xác định | UBND TP Cam Ranh |
| 34 | Đường Phạm Văn Đồng và đường Nguyễn Văn Cừ (đường số 2) | 600 | Chưa xác định | UBND TP Cam Ranh |
| **Tổng cộng** | **8302.446** |   |   |

\* UBND huyện Diên Khánh và Sở Lao động, thương binh và Xã hội cùng đề xuất dự án Đầu tư xây dựng trường Trung cấp nghề Diên Khánh, do đó nội dung đề xuất dự án này theo đề xuất của Sở Lao động, thương binh và Xã hội .

1. **NỘI DUNG CHI TIẾT DỰ ÁN**
2. **DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DIÊN KHÁNH**

 **A. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:**

1. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:

 Hiện nay tỉnh Khánh Hoà đang trên đà phát triển nhanh; đã và đang thu hút nhiều dự án đầu tư trong và ngoài nước. Huyện Diên Khánh nói riêng và tỉnh Khánh Hoà nói chung, với sự hoạt động và phát triển dự án của các khu công nghiệp,Khu kinh tế tổng hợp đa ngành vịnh Vân phong và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đòi hỏi nhu cầu nguồn nhân lực phải được đào tạo có chất lượng về chuyên môn kỹ thuật, trình độ tay nghề .

 Đồng thời thực hiện chủ trương phân luồng học sinh phổ thông chuyển sang đào tạo nghề tại các trường trung cấp nghề đối với học sinh tốt nghiệp PTCS và PTTH không đủ điều kiện chuyển cấp.

 Ngoài ra để thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hoà với mục tiêu phấn đấu 78% lao động qua đào tạo nghề đến năm 2020.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề đặt ra.

 Trường Trung cấp nghề Diên Khánh được thành lập năm 2009 nâng cấp từ Trung tâm dạy nghề huyện Diên Khánh đến nay Trường đã được đào tạo khoảng 7000 học viên trong đó hệ Trung cấp nghề hàng năm đào tạo 100 học sinh với các ngành Điện lạnh, May thời trang, Công nghệ thông tin, Công nghệ ô tô, Chế biến món ăn còn lại chủ yếu là đạo tạo nghề ngắn hạn với các ngành nghề : Cơ khí, Điện dân dụng, điện công nghiệp, May công nghiệp, Sữa chữa máy nổ, Trồng cây cảnh, Mây tre lá, Xây dựng, mộc mỹ nghệ, Tin học văn phòng, Tin học A, B, Anh văn A, B, lai xe mô tô hạng A1….Ngoài ra đã thực hiện liên kết đào tạo một số ngành nghiệp vụ như : Anh văn chứng chỉ châu Âu Lái xe ô tô B2…….

 Điều kiện cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng Trung tâm từ năm 2002 bao gồm : 01 tầng trệt, 01 lầu sử dụng phòng làm việc, phòng giảng dạy lý thuyết, phòng thực hành may và Vi tính.

 Trước yêu cầu về đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật và năng lực đào tạo của Trường hiện tại, việc đầu tư xây dựng Trường trung cấp nghề Diên Khánh là hết sức cần thiết để đào tạo và đáp ứng kịp thời một số lượng lớn đội ngũ công nhân có tay nghề để phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**B. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT**

1. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu tổng quát:

Đầu tư nâng cao năng lực đào tạo, nhằm đáp ứng yêu cầu về trang thiết bị dạy nghề, để trang bị cho người học nghề đảm bảo được kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành. Đồng thời, những nghề được đầu tư sẽ phục vụ trực tiếp cho sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa và khu vực Nam Trung bộ giai đoạn 2016- 2020 và những năm tiếp theo.

* Mục tiêu cụ thể:

Đầu tư từ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nhằm xây dựng mới Trường trung cấp nghề Diên Khánh, đồng thời nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo nghề đạt chuẩn quốc gia và nghề mũi nhọn của tỉnh.

Đến năm 2020, nhà trường có đủ năng lực đào tạo hàng năm là 1500 người, trong đó đào tạo nghề hệ dài hạn: 300 người; hệ ngắn hạn : 1200 người với các ngành nghề đào tạo như sau :

* Cơ khí chế tạo, Cơ khí động lực
* Gò hàn, Kỹ nghệ sắt ;
* Điện công nghiệp, Điện dân dụng, Điện tử, Điện lạnh ;
* Nghiệp vụ du lịch – Văn phòng ;
* May công nghiệp , Nữ công ;
* Lái xe cơ giới, du lịch,
* Mộc, xây dựng ;
* Nông nghiệp,
* Các ngành nghiệp vụ chuyên ngành, ngoại ngữ, tin học….
* Phạm vi của chương trình, đề án:

Đầu tư xây dựng mới trường để đào tạo các nghề trọng điểm và nghề mũi nhọn của tỉnh.

1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án

Xây dựng trường và đào tạo đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề trọng điểm và nghề mũi nhọn của tỉnh.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Dự kiến vốn: Tổng mức vốn đầu tư chương trình, dự án xây dựng trường: 50.000.000.000đ (Năm mươi tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tháng 12/2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐÀO TẠO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ ĐẦU TƯ TRANG THIẾT BỊ DẠY NGHỀ TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA, NGHỀ MŨI NHỌN CỦA TỈNH.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Về kinh tế:

Đào tạo tại chỗ, học tập thuận lợi, chi phí học tập thấp, tạo điều kiện cho nhiều đối tượng được học nghề từ thấp đến cao.

Đáp ứng một phần về nguồn nhân lực có chất lượng, phù hợp về cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động của tỉnh nói riêng, của khu vực Nam Trung bộ nói chung; tạo cơ hội cho người lao động tham gia thị trường lao động kỹ thuật ở trong nước và ngoài nước.

* Về xã hội:

Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước: Đổi mới và phát triển đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn;

Tạo điều kiện cho các đối tượng: người nghèo; con, em gia đình chính sách xã hội; thanh niên nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số; lao động ở vùng sâu, vùng xa, hải đảo, người khuyết tật, bộ đội xuất ngũ,… có điều kiện học nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của mình;

Học sinh ra trường sẽ đáp ứng được một phần nguồn lao động có tay nghề cao, không phải tuyển dụng lao động ở vùng khác, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh Nam Trung bộ.

* Về môi trường:

Các nghề trọng điểm của trường và nghề mũi nhọn của tỉnh sẽ đáp ứng được một phần nhu cầu lao động tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh Nam Trung bộ, đồng thời cũng đáp ứng được yêu cầu về cảnh quan môi trường: Xanh, sạch, đẹp.

* Sự cần thiết:

Khánh Hòa là một tỉnh khu vực Nam Trung Bộ, là một trong những trung tâm kinh tế, du lịch, văn hóa lớn của cả nước. Hiện nay có nhiều dự án đầu tư, nhiều công trình trọng điểm với qui mô lớn đã và đang được triển khai; đặc biệt Khu kinh tế Vân Phong là khu kinh tế tổng hợp đa ngành trong đó có cảng biển trung chuyển container quốc tế giữ vai trò chủ đạo, kết hợp phát triển kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực gồm công nghiệp, du lịch, dịch vụ,…vì vậy hiện nay cũng như trong thời gian tới sẽ thu hút một lượng lớn đội ngũ lao động qua đào tạo nghề trong các ngành: Cơ khí; Hàn; đóng tàu; Điện; Điện tử công nghiệp, Nghiệp vụ du lịch, Nghiệp vụ nhà hàng… Riêng 02 huyện miền núi đẩy mạnh đào tạo nghề Lâm Sinh để tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng gắn với giải quyết việc làm.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

Trong những năm qua, từ nguồn vốn của Dự án Tăng cường năng lực đào tạo nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2006 - 2010, Dự án Đổi mới và phát triển dạy nghề 2011 - 2015, Dự án Đào tạo nghề Lao động nông thôn, nhà trường từng bước đã được trang bị trang thiết bị dạy nghề. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí hàng năm còn rất hạn chế nên các trang thiết bị được đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu tổng quát:

Đầu tư nâng cao năng lực đào tạo của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề,tăng cường bổ sung trang thiết bị dạy nghề nhằm trang bị cho người học nghề đảm bảo được kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành. Đồng thời, những nghề được đầu tư sẽ phục vụ trực tiếp cho sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa và khu vực Nam Trung bộ giai đoạn 2016- 2020 và những năm tiếp theo.

* Mục tiêu cụ thể:

Đầu tư từ nguồn vốn ODA, JICA, vốn vay ưu đãi nhằm nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo nghề đạt chuẩn quốc gia và nghề mũi nhọn của tỉnh. Trong đó, tăng cường thiết bị dạy nghề đạt trên 80% thiết bị giảng dạy mới và hiện đại. Đội ngũ giáo viên 100% được đào tạo đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu hội nhập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Đến năm 2020, các trường trung cấp đảm bảo đủ số lượng, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng nghề, ứng dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại.Các trang thiết bị được đầu tư đảm bảo yêu cầu đào tạo các nghề trọng điểm, các nghề mũi nhọn của tỉnh như: cơ khí chế tạo,hàn, Điện, Điện tử, Điện lạnh, Du lịch, Lâm sinh.

* Phạm vi của chương trình, đề án:

Đầu tư đào tạo đội ngũ giáo viên và trang thiết bị đào tạo nghề trọng điểm, nghề mũi nhọn của tỉnh.

1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

Đào tạo đội ngũ giáo viên và mua sắm trang thiết bị đào tạo nghề trọng điểm, nghề mũi nhọn của tỉnh.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Dự kiến vốn: Tổng mức vốn đầu tư chương trình, dự án: **50.000.000.000đ** (*Năm mươi tỷ đồng*). Trong đó:
* Mua sắm trang thiết bị dạy nghề: 45.000.000.000 đồng
* Đào tạo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề: 5.000.000.000 đồng
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tháng 12/2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG NGUYỄN HUỆ (ĐT 651C).**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:

 Từng bước thực hiện hoá Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hoà đến năm 2030 đã được thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 380/QĐ- TTG ngày 17/03/2014. Dự án Đường Nguyễn Huệ (ĐT 651C) có chỉ giới xây dựng 26m, trong đó có đoạn ( dài khoảng 10km) trùng với hướng tuyến đường bộ ven biển Việt Nam được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại quyết định số 129/QĐ- TTG ngày 18/ 01/2010.

Tuyến đường này là trục giao thông quan trọng nối từ thị trấn Vạn Giã đến các xã phía Bắc huyện Vạn Ninh, góp phần thúc đẩy giao thương kinh tế giữa khu vực nội thị với các vùng lân cận. Hiện nay toàn tuyến có 05 cầu trong đó có 02 cầu là cầu Ngòi Ngàn tại KM 10+415 có kết cấu mố trụ bằng đá chẻ, mặt cầu bằng gỗ đã xuống cấp nghiêm trọng chỉ cho phép người và xe máy qua lại, không đảm bảo an toàn giao thông có nguy cơ sụp rất cao; Cầu Huyện tại KM0+589 có kết cấu bằng BTCT hiện đã xuống cấp hạn chế tải trọng cho xe 5T qua cầu. Vì vậy, việc đầu tư xây dựng đường Nguyễn Huệ, đặc biệt là 02 cầu nêu trên là cần thiết và cấp bách.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

Quyết định số 812/QĐ- UBND ngày 02/04/2013 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc cho phép tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng công trình đường Nguyễn Huệ (ĐT 651C). Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã hợp đồng với đơn vị Tư vấn đã lập xong dự án. Tuy nhiên, do vốn ngân sách gặp khó khăn nên đến nay dự án vẫn chưa được bố trí vốn để phê duyệt dự án theo quy định, cần thiết phải có giải pháp huy động từ các nguồn vốn khác để thực hiện dự án.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu dự án : Xây dựng tuyến đường mới theo quy hoạch, kết nối giao thông từ thị trấn Vạn Giã đến các xã phía Bắc, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội khu vực ven biển huyện Vạn Ninh.
* Địa điểm xây dựng: huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà.
* Điểm đầu tuyến : giao với quốc lộ 1A( ngã 5 thị trấn Vạn Giã).
* Điểm cuối tuyến: giao với đường (ĐT 651) ( đường ra Đầm Môn).
* Hiện trạng tuyến đường hiện hữu 13,3km có kết cấu cấp phối đá dăm nhựa thâm nhập, với lộ giới từ 5 đến 8m, địa hình tương đối bằng phẳng , đoạn còn lại 5,73km chưa có đường đi.
* Quy mô dự kiến: Đường cấp III đồng bằng; số làn xe: 04 làn xe; Chiều dài tuyến khoảng 19,031 km bao gồm đoạn ngoài đô thị và trong đô thị theo quy hoạch được duyệt.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Theo đồ án quy hoạch Khu kinh tế lập bao gồm khu vực phía Bắc và khu vực phía Nam. Khu vực phía Bắc thuộc huyện Vạn Ninh ( quanh khu vực Hòn Gốm- Tu Bông). Khu vực phía Nam thuộc Huyện Ninh Hoà. Đồ án được xác định với tính chất là khu kinh tế tổng hợp quan trọng của quốc gia, trong đó cảng trung chuyển container quốc tế giữ quan trò chủ đạo , kết hợp kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực gồm du lịch, dịch vụ, công nghiệp, nuôi trồng hải sản và các ngành kinh tế khác.

 Đường Nguyễn Huệ (DDT651), với chiều dài toàn tuyến là 19,031m . Điểm đầu giao Quốc lộ 1A tại lý trình Km 1393+ 400 ( thuộc thị trấn Vạn Giã), điểm cuối giao đường Đầm Môn lý trình Km 1+220 ( thuộc xã Vạn Thọ ). Tuyến đường có hướng theo trục dọc Bắc Nam đi qua thị trấn Vạn Giã và 5 xã bao gồm: Vạn Thắng, Vạn Khánh, Vạn Long, Vạn Phước, Vạn Thọ.

Với định hướng quy hoạch tuyến đường có tính chất là đường ven biển, đồng thời là tuyến đường trục chính đi qua nhiều xã có dân cư đông đúc, lượng xe lưu thông lớn. Tuy nhiên, cấp đường hiện nay không đủ khả năng lực để phục vụ , có đoạn mặt đường chỉ rộng 3,5m thuộc đường cấp VI (đoạn Km 2+688, 96- Km10+523,28:dài 7834m) không đủ cho 2 làn xe tránh nhau, riêng đoạn cuối tuyến nối vào đường Đầm Môn ( từ Km 13+300,89- Km19+031,26) chưa có đường đi. Các công trình trên tuyến đường cũng đang xuống cấp trầm trọng, điển hình như cầu Huyện( tải trọng chỉ còn 5 tấn ) và cầu Tân Phước ( tải trọng chỉ còn 10 tấn) , 2 cầu này nằm ở khu vực thị trấn Vạn Giã và thị tứ Tu Bông nhưng khổ cầu rất hẹp chỉ rộng 4m.

Do vậy việc xây dựng đường Nguyễn Huệ ( ĐT 651) là hết sức cần thiết và cấp bách, nhằm:

* Đáp ứng yêu cầu về giao thông vận tải, phục vụ cho sự phát triển của khu vực.
* Góp phần hoàn thiện tuyến đường ven biển theo quy hoạch chung, hoàn thiện cơ sở hạ tầng , làm tăng khả năng thu hút đầu tư vào Khu kinh tế.
* Tạo điều kiện cho dân cư sinh sống tại khu vực phát triển kinh tế bền vững , tăng thu nhập và góp phần xoá đói giảm nghèo.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 850.000.000.000 đồng (*Tám trăm năm mươi tỷ đồng*)
* Thời gian thực hiện dự án: 04 năm, từ 2017- 2020.
1. **TÊN DỰ ÁN: DỰ ÁN THU GOM NƯỚC MẶT, NƯỚC THẢI SINH HOẠT VÀ TRẠM SỬ LÝ NƯỚC THẢI THỊ TRẤN DIÊN KHÁNH**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:

 Hiện nay tốc độ đô thị hóa tại thị trấn Diên Khánh diễn ra mạnh mẽ, hình thành các khu đô thị mới, lượng nước thải sinh hoạt các đô thị ngày càng lớn, làm ô nhiễm môi trường sống, công trình xử lý nước thải chưa có, do vậy cần phải có hệ thống thu gom xử lý nước thải sinh hoạt, nước mặt. Đối với môi trường, nước thải, chất thải chưa được xử lý gây mất vệ sinh gây hôi thối bốc mùi ô nhiễm không khí, ô nhiễm nước gầm do vậy cần xử lý loại bỏ hợp chất vô cơ, hữu cơ gây ô nhiễm trước khi thải ra môi trường. Đối với sức khỏe nước thải sinh hoạt chưa được xử lý chứa nhiều vi trùng, vi khuẩn, vi sinh vật chứa nhiều mầm bệnh, chất độc hại làm biến đổi gen, gây ung thư do đó cần sử lý loại trừ mầm bệnh trước khi thải ra môi trường. Về mặt kinh tế nguồn nước sau khi xử lý tái sử dụng cho nông nghiệp, bảo vệ được nguồn nước ngầm, tận dụng chất dinh dưỡng trong nước thải phục vụ cây trồng, giảm chi phí phân bón.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Năm 1995 đã đầu tư hơn 2,5 km đường cống thoát nước để giải quyết thoát nước mặt nhưng hiện nay đã xuống cấp, hệ thống gom, xử lý nước thải sinh hoạt chưa có.

1. Nhà trài trợ nước ngoài dự kiến: Vốn cơ quan hợp tác Nhật Bản JICA
2. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
3. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án

 Mục tiêu tổng quát thu gom xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt, mục tiêu cụ thể xử lý nước thải sinh hoạt đô thị. Phạm vi của dự án thu gom xử lý nước thải trên địa bàn thị trấn Diên Khánh. Diện tích 369 ha.

1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý đúng quy trình trước khi thải ra môi trường, không ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường sống của cộng đồng dân cư.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án

 - Tổng mức đầu tư : Dự kiến 240.000.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi tỷ đồng*)

 - Thời gian dự kiến hoàn thành báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017 hoàn thành nghiên cứu tiền khả thi, năm 2018 hoàn thành báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG PHÚ LỘC, THỊ TRẤN DIÊN KHÁNH**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:

 Dự án đường Phú Lộc là trục đường xương sống của thị trấn Diên Khánh, nối từ Quốc Lộ 1A, đến Văn Miếu Diên Khánh dài 2.500m. Tuyến đường hình thành tạo điều kiện để các trục đô thị đấu nối vào, tạo nên mạng lưới đường đô thị hoàn thiện. Về mặt xã hội: Thay đổi bộ mặt đô thị khu vực phía Bắc thị trấn Diên Khánh, đảm bảo an toàn giao thông. Về mặt môi trường: tạo cảnh quang thông thoáng, không ô nhiễm, nâng cao chất lượng sống của người cư dân đô thị. Về mặt kinh tế: Thuận lợi về mặt giao thông, kết nối liên hoàn, giảm chi phí đi lại.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Năm 2008 đã lập được dự án đầu tư để đầu tư những kinh phí quá lớn, nguồn không đủ đầu tư, đến nay vẫn chưa thực hiện được dự án. Quy hoạch vẫn quản lý, dự án vẫn treo nên rất khó khăn cho người dân trong việc thực hiện các quyền lợi của mình trên mảnh đất được sở hữu nhưng có tuyến đường đi qua (như việc sang nhượng, cấp phép xây dựng tách thửa)

1. Nhà trài trợ nước ngoài dự kiến: Vốn vay của Ngân hàng Châu Á (ADB)
2. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
3. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án

 Thực hiện quy hoạch khu trung tâm thị trấn Diên Khánh đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định 438/QĐ-QĐ-UBND, ngày 18/02/2016. Mục tiêu cụ thể: Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, tạo hạ tầng kỹ thuật hiện đại, hoàn thiện, kết nối liền hoàn hệ thống giao thông đô thị thị trấn. Tuyến đường cần đầu tư dài 2,5km, đường phố đối ngoại, bề rộng 20m có đầy đủ hạ tầng kỹ thuật: Điện chiếu sang, cấp nước, thoát nước, cây xanh, vỉa hè...

1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Tạo cảnh quang đô thị, tạo ra hạ tầng kỹ thuật hiện đại, thuân lợi cho công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị, tạo ra môi trường thông thoáng, nếp sống văn minh cho cư dân đô thị, người dân không ảnh hưởng quy hoạch của tuyến đường.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án

- Tổng mức đầu tư : Dự kiến 125.000.000.000 đồng (Một *trăm hai mươi lăm tỷ đồng*

- Thời gian dự kiến hoàn thành báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương, đầu tư: Năm 2017 hoàn thành nghiên cứu tiền khả thi, năm 2018 hoàn thành báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ VÀ ĐƯỜNG SÔNG NHÁNH NỐI SÔNG CÁI VÀ SÔNG ĐỒNG ĐEN, THỊ TRẤN DIÊN KHÁNH, HUYỆN DIÊN KHÁNH**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Về mặt kinh tế: Kè đường sông nhánh nối sông Cái và sông Đồng Đen là dự án động lực phát triển quỹ đất mở rộng các khu vực ven thị trấn Diên Khánh, nhằm xây dựng phát triển mở rộng, tạo bộ mặt khang trang cho các khu dân cư ven sông Đồng Đen của thị trần Diên Khánh thuận lợi, tạo khu đô thị văn minh hiện đại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.
* Về mặt xã hội: Là dự án tiền đề góp phần mở rộng các xã lân cận thị trấn Diên Khánh theo định hướng của Quy hoạch chung của huyện Diên Khánh nói riêng và tỉnh Khánh Hoà nói chung theo xu hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
* Dự án còn góp phần phục vụ công tác quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo đúng pháp luật.
* Khai thác triệt để và sử dụng hiệu quả quỹ đất, đáp ứng các nhu càu về nhà ở, việc làm cho khu vực. Đảm bảo sự phát triển lâu dài cho Khu dân cư phù hợp với quy hoạch chung của huyện Diên Khánh.
* Đối với giao thông, thì việc hình thành tuyến Kè và đường Sông Nhánh nối với sông Cái và sông Đồng Đen sẽ là tiền đề nối thông tuyến giao thông chính quan trọng của của các khu dân cư dọc sông và Thị trấn Diên Khánh, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện phát triển kinh tế , xã hội.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Nhận thấy tầm quan trọng cấp bách và cần triển khai đầu tư, trong năm 2016 huyện đã thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư , lập báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt chủ trương đầu tư.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu tổng quát: Cùng với việc phát triển kinh tế xã hội, việc đầu tư mở rộng không gian đô thị, cải tạo, nâng cấp và đầu tư cơ sở hạ tầng là vấn đề quan trọng, phải đi trước 1 bước cho việc phát triển kinh tế của toàn tỉnh. Tạo tiền đề xây dựng cho các công trình tiếp theo quy hoạch phân khu 1/2000 và quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt. Có cơ sở quản lý xây dựng và đầu tư phát triển các vùng dân cư, khu đô thị mới theo quy hoạch.
* Mục tiêu cụ thể: Dự án cải tạo Quốc lộ 1 qua tỉnh Khánh Hòa đã hoàn chỉnh và đặc biệt là tuyến Quốc lộ tránh thị trấn Diên Khánh đã hình thành và khi đó lưu lượng xe lưu thông qua quốc lộ 1 hiện nay sẽ giảm nhiều và chuyển thành đường trong nội thị.
* Phạm vi dự án:

 Dự án Tuyến Kè và đường giao thông dọc sông nhánh nối sông Cái và sông Đồng Đen có chiều dài xây dựng khoảng 2100m mỗi bên,với các điểm khống chế chính như sau: Điểm đầu giáp với Khu dân cư thị trấn Diên Khánh ( Khu đô thị Nam sông Cái), với điểm cuối giao với tuyến đường Quốc lộ 27C( Đoạn Cao Bá Quát – Cầu Lùng).

* Địa điểm đầu tư: Thị trấn Diên Khánh , huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà.
* Quy mô đầu tư:
* Tuyến kè mái gia cổ: với tổng chiều dài là 4.000m (tính cho hai bên bờ tả và bờ hữu sông nhánh), kết cấu bê tông tấm lát ngàm( âm dương) trên nền đá đệm và lớp vải địa kỹ thuật, chân kè bằng bê tông đá đổ tại chỗ.
* Tuyến đường giao thông: Đường giao nhau hai bên bờ tả và bờ hữu được đầu tư hoàn thiện và kết nối đồng bộ với các tuyến đường hiện hữu như Quốc lộ 1, tuyến tránh và tuyến Quốc lộ 27C.
* Bề rộng mặt đường gồm 2 loại 12 m và 30m theo chuẩn thiết kế đường nội thị.
* Kết cấu áo đường bê tông nhựa nóng trên nền móng cấp phối.
* Tổng chiều dài bình quân tuyến đường mỗi bên là 2.000m
* Đầu tư hoàn thiện hệ thống vỉa hè cảnh quang cây xanh.
* Hệ thống thoát nước dọc: Xây dựng hệ thống thu thoát nước hai bên đường, giữa các hố thu ngang đường và được nối bằng ống cống ly tâm D100cm chịu lực và dọc theo vỉa hè thoát nước bằng ống cống ly tâm D100cm trên vỉa hè.
* Hệ thống thoát nước ngang:Tuyến đi qua địa hình chủ yếu là các vùng đất trống và các khu dân cư nên việc đảm bảo thoát nước địa hình, chống ngập úng là cần thiết. Bố trí các cống tròn đường kính D100cm để đảm bảo thoát nước cho khu vực.
* Hệ thống điện chiếu sáng:Thiết kế hệ thống đèn chiếu sáng hoàn chỉnh 2 bên vỉa hè.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Dự án Kè và đường sông nhánh nối sông Cái và sông Đồng Đen, thị trấn Diên Khánh thực hiện thành công sẽ đảm bảo kết nối thuận lợi cho các khu vực dân cư và các công trình công cộng hai bên bờ sông với các trục đường chính như: đường Quốc lộ 1A, tuyến tránh Quốc lộ 1A qua thị trấn Diên Khánh và trục đường quốc lộ 27C, kết nối giao thông thuận lợi về trung tâm huyện đảm bảo giao thông thuận lợi, thông suốt.
* Dự án động lực phát triển quỹ đất mở rộng các khu vực ven thị trấn Diên Khánh, nhằm xây dựng phát triển mở rộng , tạo bộ mặt khang trang cho các khu dân cư ven sông thuận lợi, tạo thành khu đô thị văn minh hiện đại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Góp phần hoàn chỉnh quy hoạch chung của huyện Diên Khánh nói riêng và của tỉnh Khánh Hoà nói chung theo xu hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 185.000.000.000 đồng (Một *trăm tám mươi lăm tỷ đồng*
* Dự kiến thời gian thực hiện: Thời gian thực hiện trong 3 năm, từ năm 2017- 2019. Trong năm 2016: đã hoàn thành bước báo cáo nghiên cứu khả thi và đã phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG LIÊN XÃ DIÊN THẠNH- DIÊN TOÀN( ĐOẠN QL1A- TUYẾN TRÁNH), XÃ DIÊN THẠNH, DIÊN TOÀN HUYỆN DIÊN KHÁNH.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Cùng với việc phát triển kinh tế xã hội, việc đầu tư mở rộng không gian đô thị, cải tạo, nâng cấp và đầu tư cơ sơ hạ tầng là vấn đề quan trọng, phải đi trước 1 bước cho việc phát triển kinh tế của toàn tỉnh. Tạo tiền đề xây dựng cho các công trình tiếp theo quy hoạch phân khu 1/2000 và quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt . Tạo cơ sở pháp lý cho việc tiến hành thiết kế xây dựng theo đúng trình tự quản lý đầu tư xây dựng hiện hành. Làm cơ sở pháp lý xây dựng đô thị theo quy hoạch, phục vụ yêu cầu phát triển Kinh tế- Văn hoá xã hội của địa phương.
* Hiệu quả về mặt kinh tế:Tuyến đường Diên Thạnh- Diên Toàn (Đoạn QL1A-tuyến tránh) có thể được coi là dự án động lực phát triển quỹ đất mở rộng các xã ven thị trấn Diên Khánh, nhằm xây dựng phát triển mở rộng 2 xã Diên Thạnh- Diên Toàn, kết nối với thị trấn Diên Khánh thuận lợi, tạo thành khu đô thị văn minh hiện đại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.
* Hiệu quả về mặt xã hội:Là dự án tiền đề góp phần mở rộng các xã lân cận Thị trấn Diên Khánh theo định hướng của Quy hoạch chung của huyện Diên Khánh đã được phê duyệt, góp phần hoàn chỉnh quy hoạch chung của huyện Diên Khánh nói riêng và của tỉnh Khánh Hoà nói chung theo xu hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
* Khai thác triệt để và xử dụng hiệu quả quỹ đất, đáp ứng các nhu cầu về nhà ở, việc làm cho khu vực. Đảm bảo sự phát triển lâu dài cho Khu dân cư phù hợp với quy hoạch chung của huyện Diên Khánh.
* Đối với giao thông, thì dự án sẽ là tiền đề nối thông tuyến đường giao thông chính quan trọng của 2 xã và thị trấn Diên Khánh, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Nhận thấy tầm quan trọng cần triển khai đầu tư, trong năm 2016 huyện đã thực hiện bước chuẩn bị đầu tư, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt chủ trương đầu tư.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu dự án:
* Từng bước cụ thể hoá Đồ án Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Diên Khánh đến năm 2030, Thực hiện kế hoạch phát triển xã Diên Thạnh- Diên Toàn nói riêng, huyện Diên Khánh nói chung, qua đó thúc đẩy sự phát triển mọi mặt kinh tế - xã hội của địa phương, từng bước xây dựng phát triển xã Diên Thạnh – Diên Toàn đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài, tạo bộ mặt kiến trúc theo hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
* Kết nối hạ tầng kỹ thuật trong khu vực nhất là hệ thống giao thông, thoát nước mưa, làm tiền đề cho các dự án xây dựng các tuyến đường khác trên địa bàn huyện Diên Khánh.
* Đối với hạ tầng giao thông , thì việc xây dựng tuyến sẽ nối liền giao thông của 2 xã với giữa đường Quốc lộ hiện nay và tuyến tránh thị trấn Diên Khánh được xây dựng, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế, xã hội. Phát triển và mở rộng không gian 2 xã ven thị trấn về phía Tây.
* Làm cơ sở pháp lý để quản lý và lập các dự án đầu tư, tạo một môi trường hấp dẫn các nhà đầu tư.
* Phạm vi dự án:
* Tuyến đường nằm trên địa bàn 2 xã Diên Thạnh và Diên Toàn, với chiều dài dự kiến 1.000m, nối giữa 2 nhánh Quốc lộ 1 và Tuyến tránh Quốc lộ 1 đi qua địa bàn thị trấn. Hướng tuyến đi theo hướng Đông Tây.
* Diện tích lập dự án: Khoảng 1,5 ha.
* Quy mô đầu tư:
* Với kết cấu mặt đường bê tông nhựa chặt trên nền móng cấp phối, tuyến đường Diên Thạnh - Diên Toàn( Đoạn QL1A – tuyến tránh) có chiều dài xây dựng khoảng 1.000m , với các điểm khống chế chính sau:
* Điểm đầu: Giao cắt với Quốc lộ 1( Tuyến hiện nay)
* Điểm cuối: Giao cắt với Quốc lộ 1 ( Tuyến tránh thị trấn Diên Khánh)
* Mặt cắt ngang với chỉ giới đường đỏ được duyệt 20m, trong đó :

**+** Phần đường xe chạy : 7,0m

+ Phần đường xe thô sơ: 5,0m

+ Chiều rộng hè đường: 8m( 2 bên)

* Đầu tư hoàn thiện hệ thống điện chiếu sáng, cấp thoát nước trên tuyến.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Tuyến đường sẽ nối liền giao thông của 2 xã, kết nối với QL1A và tuyến tránh Thị trấn Diên Khánh, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện phát triển kinh tế , xã hội.
* Tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông đi lại cũng như tạo bộ mặt khang trang xã Diên Thạnh và Diên Toàn, góp phần làm cho đô thị sống động, nhộn nhịp. Nâng cao đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần cho nhân dân,giảm thiểu các tệ nạn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện tham gia giao thông.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 40.000.000.000 đồng *(Bốn mươi tỷ đồng)*
* Dự kiến thời gian thực hiện: Thời gian thực hiện trong 3 năm, từ năm 2017- 2019. Trong năm 2016: đã hoàn thành bước báo cáo nghiên cứu khả thi và đã phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG KẾT NỐI QUỐC LỘ 1A VÀ TUYẾN TRÁNH QUỐC LỘ 1A, THỊ TRẤN DIÊN KHÁNH, XÃ DIÊN TOÀN- HUYỆN DIÊN KHÁNH .**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Hiệu quả về mặt kinh tế:Tuyến đường kết nối Quốc lộ 1A và tuyến tránh Quốc lộ 1A có thể được coi là dự án động lực phát triển quỹ đất mở rộng các xã ven thị trấn Diên Khánh, nhằm xây dựng phát triển mở rộng xã Diên Toàn, kết nối thị trấn Diên Khánh thuận lợi tạo thành khu đô thị văn minh hiện đại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.
* Hiệu quả về mặt xã hội:Là dự án tiền đề góp phần mở rộng các xã lân cận Thị trấn Diên Khánh theo định hướng của Quy hoạch chung của huyện Diên Khánh đã được phê duyệt, góp phần hoàn chỉnh quy hoạch chung của huyện Diên Khánh nói riêng và của tỉnh Khánh Hoà nói chung theo xu hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
* Khai thác triệt để và xử dụng hiệu quả quỹ đất, đáp ứng các nhu cầu về nhà ở, việc làm cho khu vực. Đảm bảo sự phát triển lâu dài cho Khu dân cư phù hợp với quy hoạch chung của huyện Diên Khánh.
* Đối với giao thông, thì việc hình thành tuyến đường kết nối Quốc lộ 1A và tuyến tránh Quốc lộ 1A sẽ là tiền đề nối thông tuyến đường giao thông chính về thị trấn Diên Khánh, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế xã hội.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Nhận thấy tầm quan trọng cần triển khai đầu tư, trong năm 2016 huyện đã thực hiện bước chuẩn bị đầu tư, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt chủ trương đầu tư.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu dự án:
* Từng bước cụ thể hoá Đồ án Quy hoạch phân khu trung tâm thị trấn Diên Khánh đến năm 2030, Thực hiện kế hoạch phát triển xã Diên Thạnh- Diên Toàn nói riêng, huyện Diên Khánh nói chung, qua đó thúc đẩy sự phát triển mọi mặt kinh tế - xã hội của địa phương, từng bước xây dựng phát triển xã Diên Thạnh – Diên Toàn đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài, tạo bộ mặt kiến trúc theo hướng hiện đại hoá đô thị trong tương lai.
* Kết nối hạ tầng kỹ thuật trong khu vực nhất là hệ thống giao thông ,thoát nước mưa, làm tiền đề cho các dự án xây dựng các tuyến đường khác trên địa bàn huyện Diên Khánh.
* Làm cơ sở pháp lý để quản lý và lập các dự án đầu tư, tạo một môi trường hấp dẫn các nhà đầu tư.
* Phạm vi dự án:
* Tuyến đường nằm trên địa bàn 2 xã Diên Thạnh và Diên Toàn, với chiều dài dự kiến 1.000m, nối giữa 2 nhánh Quốc lộ 1 và Tuyến tránh Quốc lộ 1 đi qua địa bàn thị trấn. Hướng tuyến đi theo hướng Đông Tây.
* Diện tích lập dự án :Khoảng 1,5 ha.
* Quy mô đầu tư:
* Với kết cấu mặt đường bê tông nhựa chặt trên nền móng cấp phối, tuyến đường Diên Thạnh - Diên Toàn( Đoạn QL1A – tuyến tránh) có chiều dài xây dựng khoảng 1.000m , với các điểm khống chế chính sau:
* Điểm đầu: Giao cắt với Quốc lộ 1( Tuyến hiện nay)
* Điểm cuối: Giao cắt với Quốc lộ 1 ( Tuyến tránh thị trấn Diên Khánh)
* Mặt cắt ngang với chỉ giới đường đỏ được duyệt 20m, trong đó :Phần đường xe chạy : 7,0m ; Phần đường xe thô sơ: 5,0m; Chiều rộng hè đường: 8m (2 bên)
* Đầu tư hoàn thiện hệ thống điện chiếu sáng, cấp thoát nước trên tuyến.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Tuyến đường sẽ nối liền giao thông của 2 xã, kết nối với QL1A và tuyến tránh Thị trấn Diên Khánh, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện phát triển kinh tế , xã hội.
* Tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông đi lại cũng như tạo bộ mặt khang trang xã Diên Thạnh và Diên Toàn, góp phần làm cho đô thị sống động, nhộn nhịp. Nâng cao đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần cho nhân dân,giảm thiểu các tệ nạn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện tham gia giao thông.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 40.000.000.000 đồng *(Bốn mươi tỷ đồng)*
* Dự kiến thời gian thực hiện: Thời gian thực hiện trong 3 năm, từ năm 2017- 2019. Trong năm 2016: đã hoàn thành bước báo cáo nghiên cứu khả thi và đã phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
1. **TÊN DỰ ÁN: BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH KHÁNH HÒA**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Hiện nay quy mô khám và chữa bệnh chuyên khoa sản, nhi tại các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh còn nhiều hạn chế. Công tác khám và chữa bệnh chuyên khoa sản, nhi do khoa sản và khoa nhi trực thuộc bệnh viện đa khoa tuyến huyện, tuyến tỉnh đảm nhận. Với quy mô và điều kiện chăm sóc tại các bệnh viện đa khoa hiện nay còn hạn chế, trong khi bệnh nhân ngày càng đông vì vậy các bệnh viện luôn trong tình trạng quá tải. Qua nhiều năm hoạt động đã cho thấy mô hình một khoa trong bệnh viện đa khoa không còn đáp ứng được nhu cầu hiện tại và trong tương lai.
* Trong những năm gần đây, nền kinh tế đất nước nói chung và nền kinh tế tỉnh Khánh Hòa nói riêng có những bước phát triển vượt bậc. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về chất lượng khám và chăm sóc sức khỏe cho người dân ngày càng tăng cao.
* Nhà nước có nhiều quan tâm đến chính sách xã hội và mức đầu tư chi phí vào ngành Y tế ngày càng được quan tâm, tạo điều kiện cho việc chăm sóc sức khỏe đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, đối tượng luôn được xã hội chú trọng và quan tâm. Ngày 10/5/2005 Bộ Y tế đã có thông tư số 14/2005/TT-BYT với nội dung: trẻ em dưới 6 tuổi chữa bệnh trong các cơ sở công lập được miễn phí hoàn toàn.
* Với sự phát triển về kinh tế xã hội hiện nay, bệnh nhân không chỉ khám và điều trị về thể chất, việc chuẩn bị một khu vực, môi trường bệnh viện, ý thức về sức khỏe sinh sản và trẻ em… cũng có nhiều tác động hỗ trợ cho công tác điều trị và phát triển của bệnh nhân sau này.
* Do đó, việc ra đời của bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hòa là tất yếu và cần thiết.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hòa đã được UBND tỉnh phê duyệt trong quy hoạch phát triển ngành y tế tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 theo Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 20/4/2011; Bệnh viện đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 11/12/2014; Bệnh viện đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương đầu tư tại văn bản số 181/HĐND ngày 01/10/2015; UBND tỉnh đã có Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 07/10/2015 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn đầu tư.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao nâng lực khám chữa bệnh chuyên khoa sản và nhi, giải tỏa được sự quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân một cách toàn diện, với đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, thiết bị hiện đại và cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, phục vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân trong tỉnh khánh hòa và khu vực lân cận.

* Mục tiêu cụ thể:
* Khám bệnh, chữa bệnh: Tiếp nhận mọi người đến khám bệnh, chữa bệnh nội trú và ngoại trú theo chế chính sách nhà nước quy định.
* Nghiên cứu khoa học: Bệnh viện là nơi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe người bệnh.
* Chỉ đạo tuyến: Bệnh viện có trách nhiệm chỉ đạo kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới.
* Phòng bệnh:

+ Tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho cộng đồng.

+ Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch.

* Hợp tác quốc tế: Theo đúng quy định của nhà nước
* Quản lý kinh tế trong Bệnh viện: Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của nhà nước về thu chi ngân sách của Bệnh viện.
* Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: Viện phí, bảo hiểm y tế, đầu tư của nước ngoài và các tổ chức kinh tế khác.
* Phạm vi của dự án:

Xây dựng mới cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế để hình thành bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hòa nhằm đạt được các mục tiêu là:

* Giảm thiểu số bệnh nhân vốn đã quá tải tại các bệnh viện hiện nay.
* Giảm bớt số trường hợp phải chuyển viện lên các tuyến trên.
* Góp phần điều hòa và hiện đại hóa hệ thống y tế tỉnh nhà.
* Quy mô đầu tư

Quy mô dự án là 400 giường bệnh với các hạng mục công trình và mua sắm trang thiết bị, vật chất, cụ thể như sau:

* Khu Nhi (200 giường): Khối khám; Khối điều trị nội trú; Khoa chẩn đoán hình ảnh - khoa dược; Khoa xét nghiệm vi sinh – hóa sinh; Khoa phẫu thuật – gây mê hồi sức; Khoa huyết học truyền máu, xét nghiệm ký sinh trùng; Khoa giải phẩu bệnh lý chống nhiễm khuẩn; Trạm điện; Nhà bảo vệ; Hành lang cầu nối; Hệ thống hạ tầng kỹ thuật (Sân đường nội bộ, hệ thống điện, nước, cây xanh, thảm cỏ…).
* Khu Sản (200 giường): Khối khám, cận lâm sàng; Khối điều trị nội trú, Khoa dinh dưỡng; Khoa chống nhiễm khuẩn & xử lý chất thải, giải phẫu bệnh lý; Nhà tang lễ; Trạm điện; Nhà bảo vệ; Bể xử lý nước thải; Nhà điều hành khí nén; Hành lang cầu nối; Hệ thống hạ tầng kỹ thuật (Sân đường nội bộ, hệ thống điện, nước, cây xanh, thảm cỏ…).
* Hệ thống trang thiết bị:
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Dự án bệnh viện Sản Nhi được thực hiện sẽ tạo ra bước chuyển biến mới trong hệ thống y tế, tăng khả năng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tỉnh Khánh Hòa.
* Dự án bệnh viện Sản Nhi vừa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, vừa đảm bảo phát triển kỹ thuật cao trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản và trẻ em.
* Dự án bệnh viện Sản Nhi được thực hiện sẽ phát huy có hiệu quả năng lực của đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị trong việc chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.
* Bệnh viện Sản Nhi được xây dựng và đưa vào sử dụng sẽ tiết kiệm được chi phí của người dân, đảm bảo lợi ích cho nhân dân trong tỉnh được khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ với kỹ thuật cao tại địa phương.
* Để quá trình thực hiện dự án đạt kết quả tốt, ngành y tế phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, phối kết hợp với các địa phương để thực hiện dự án. Khi dự án kết thúc, đảm bảo thực hiện được các mục tiêu đề ra để có thể góp phần làm thay đổi cơ bản hệ thống mạng lưới bệnh viện của tỉnh.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư của dự án (bao gồm vốn vay ODA vốn đối ứng của trong nước): **745.154.000.000 đồng,** trong đó:
* Chi phí xây dựng : 415.053 triệu đồng
* Chi phí thiết bị : 235.603 triệu đồng
* Chi phí thu xếp khoản vay : 651 triệu đồng
* Chi phí quản lý dự án : 7.145 triệu đồng
* Chi phí tư vấn và chi phí khác : 19.612 triệu đồng
* Chi phí dự phòng : 67.090 triệu đồng

Trong đó:

* Vốn ODA được dùng để thực hiện chi phí xây dựng, mua sắm trang thiết bị y tế, và phí thu xếp các khoản vay.
* Vốn đối ứng trong nước dùng để chi trả chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn và chi phí khác; chi phí dự phòng.

**Bảng tổng hợp chi tiết kinh phí cần đầu tư**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khoản mục** | **Giá trị (USD)** | **Giá trị (VNĐ)** |
| **I** | **Vốn ODA** | **29.338.153** | **651.307.000.000** |
| 1 | Chi phí xây dựng | 18.696.081 | 415.053.000.000 |
| 2 | Chi phí thiết bị | 10.612.748 | 235.603.000.000 |
| 3 | Phí thu xếp khoản vay (0,1% giá trị khoản vay) | 29.324 | 651.000. 000 |
| **II** | **Vốn đối ứng** | **4.227.342** | **93.847.000.000** |
| 1 | Chi phí quản lý dự án | 321.847 | 7.145.000.000 |
| 2 | Chi phí tư vấn và chi phí khác | 883.423 | 19.612.000.000 |
| 3 | Dự phòng chi | 3.022.072 | 67.090.000.000 |
|  | **TỔNG (I+II)** | **33.565.495** | **745.154.000.000** |

1USD = 22.200 VNĐ

* Thời gian của dự án:

Thời gian dự kiến hoàn thành báo cáo chủ trương đầu tư và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án:

Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 11/12/2014. Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương đầu tư tại văn bản số 181/HĐND ngày 01/10/2015; UBND tỉnh đã có Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 07/10/2015 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn đầu tư.

Trước đây, dự án Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hòa nằm trong danh mục công trình được sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ theo Quyết định số 930/QĐ-TTg ngày 30/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Công trình đã được lập thiết kế dự toán hoàn chỉnh nhưng do thiếu nguồn vốn nên chưa thể triển khai thực hiện được. Nếu dự án được tài trợ từ nguồn vốn vay ODA, công trình sẽ được triển khai nhanh chóng.

Thời gian dự kiến khởi công năm 2017, hoàn thành năm 2020.

1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước:

 Đối với nguồn vốn ODA: Nhà nước vay và cấp phát 80%, cho chủ dự án vay lại 20% để triển khai dự án. Việc trả nợ phần vốn vay lại từ phía Chính phủ sẽ được UBND tỉnh Khánh Hòa cân đối nguồn thu ngân sách hàng năm của tỉnh để trả nợ.

 Đối với vốn đối ứng: Ngân sách nhà nước hỗ trợ (theo Luật ngân sách và Luật đầu tư công).

1. Đánh giá tác động:
* Đánh giá hiệu quả trực tiếp đối với đơn vị thực hiện.
* Bệnh viện Sản Nhi sau khi hình thành có đầy đủ tiện nghi máy móc tiên tiến giúp cho công tác khám chữa bệnh hiệu quả hơn là thế mạnh của tỉnh Khánh Hòa so với một số tỉnh lân cận. Bệnh viện sẽ thu hút được nhiều hội thảo, hội nghị trong nước và quốc tế về chuyên khoa sản, nhi cũng như một số lĩnh vực khác… cũng là yếu tố giúp đội ngũ cán bộ y bác sỹ tiếp cận với trình độ khoa học kỹ thuật thế giới.
* Là cơ sở đào tạo và thực hành, phát triển phương pháp mới cho các học viên bộ môn Sản Nhi của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa, cũng như các khoa sản nhi của các bệnh viện tuyến huyện và các bệnh viện trong khu vực Nam Trung bộ.
* Đánh giá tác động kinh tế, xã hội và môi trường đối với ngành, lĩnh vực và địa phương.
* Hiệu quả kinh tế xã hội: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hòa hình thành trước tiên giải quyết hiện tượng quá tải của bệnh nhân hiện nay tại khoa sản nhi của bệnh viện đa khoa tỉnh, đồng thời đáp ứng được năng lực khám chữa bệnh trong tương lai, giúp một số tỉnh lân cận trong việc khám chữa bệnh chuyên khoa mà hiện nay còn thiếu, là một trong những nhân tố thúc đẩy tiến bộ xã hội của tỉnh.
* Hiệu quả đối với ngành, lĩnh vực:

 + Người dân địa phương có điều kiện thuận lợi để tiếp cận các dịch vụ y tế tại địa phương mình mà cụ thể là các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

 + Tạo điều kiện thuận lợi để bố trí công tác cho các thầy thuốc chuyên ngành sản nhi đồng thời cử đi học để nâng cao trình độ chuyên môn.

 + Sau 5 năm đưa công trình vào sử dụng, đội ngũ cán bộ thầy thuốc sẽ được nâng cao trình độ và có thể thực hiện được một số kỹ thuật y khoa tiên tiến đem lại niềm tin cho bệnh nhân.

 + Bước đầu tạo được những kết quả khám chữa bệnh tốt, giúp giảm tải ở các bệnh viện trong tỉnh và giảm bớt số trường hợp chuyển lên tuyến trên.

 + Tiếp tục nâng cao trình độ để có khả năng hợp tác với các bệnh viện tuyến trung ương để cùng khám và điều trị hoặc chẩn đoán từ xa các bệnh lý khó cho trẻ sơ sinh.

 + Tham gia đào đạo bác sỹ chuyên ngành Sản Nhi.

* Đánh giá tính bền vững của dự án sau khi kết thúc.
* Khi dự án bệnh viện Sản Nhi tỉnh Khánh Hoà được hoàn thành, Sở Y tế sẽ cử cán bộ đi học để nâng cao trình độ đồng thời sẽ chủ động mời các chuyên gia của các bệnh viện chuyên khoa tuyến trung ương đến giảng dạy và chuyển giao một số kỹ thuật y khoa tiên tiến, hiện đại nhằm từng bước nâng cao tay nghề của các bác sỹ.
* Những trường hợp bệnh nhân có bệnh lý khó, lạ, sẽ trực tiếp mời bác sỹ ở bệnh viện tuyến trên về cùng khám và điều trị hoặc thực hiện chẩn đoán từ xa.
1. **TÊN DỰ ÁN: BỆNH VIỆN UNG BƯỚU TỈNH KHÁNH HÒA**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Tình hình hiện tại và những vấn đề của ngành:
* Hiện nay tại tỉnh Khánh Hòa chỉ có khoa Ung bướu với quy mô 45 giường nằm trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, cơ sở vật chất để điều trị cho bệnh nhân ung bướu còn nhiều hạn chế, trong khi đó số lượng bệnh nhân thực tế hiện nay tại khoa tăng gấp 2- 3 lần, chưa kể số lượng bệnh nhân ngoại trú.
* Để giảm sự quá tải cho bênh viện tuyến trên, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân tại Khánh Hòa và khu vực lân cận, việc xây mới bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa là yêu cầu cần thiết và cấp bách.
* Tầm quan trọng và sự cần thiết đầu tư:
* Khánh Hòa là tỉnh có dân số trên 1,2 triệu dân, có mật độ dân số đông, đặc biệt ở khu vực thành phố Nha Trang và các khu công nghiệp (> 220 người/ km2). Là tỉnh có hệ thống giao thông thuận lợi, do vậy số bệnh nhân ung bướu trong tỉnh và các vùng lân cận tập trung về tỉnh khám chữa bệnh khá đông, khoa Ung bướu bệnh viện đa khoa tỉnh luôn trong tình trạng quá tải. Mặt khác khi bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa được thành lập và hoạt động có chất lượng sẽ thu dung, điều trị được một số lượng bệnh nhân khá lớn của tỉnh mà không phải chuyển lên tuyến trên.
* Trong phạm vi hoạt động của khoa Ung bướu, Bệnh viện đa khoa tỉnh không thể mở rộng các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật cao, nên số lượng bệnh nhân phải chuyển lên tuyến trên còn nhiều, vừa gây khó khăn cho người bệnh, vừa ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc bệnh nhân.
* Xây dựng bệnh viện Ung bướu với chức năng khám chữa bệnh còn là cơ sở thực hành tốt cho học sinh trường Cao đẳng y tế của tỉnh và là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các bác sĩ chuyên khoa ung bướu.
* Yêu cầu về phát triển khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực ung bướu của Khánh Hòa phải thực hiện được các kỹ thuật mổ nội soi, điều trị, phát hiện sớm và điều trị ung thư vú, ung thư sinh dục, … đòi hỏi phải có một bệnh viện chuyên khoa sâu để triển khai thực hiện các phương pháp khám bệnh, điều trị kỹ thuật cao.
* Bệnh viện Ung bướu được thành lập sẽ đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của đông đảo nhân dân trong tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác khám chữa bệnh Ung bướu, giảm bớt việc chuyển bệnh nhân lên tuyến Trung ương, khắc phục khó khăn về kinh phí, hạn chế được những tai biến đáng tiếc có thể xảy ra trong điều trị và vận chuyển bệnh nhân. Chăm sóc tốt cho sức khỏe nhân dân vừa là trách nhiệm, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Thu hút được đầu tư của nhà nước và các nguồn tài trợ của nước ngoài trong lĩnh vực ung bướu.
* Với những căn cứ trên các nhu cầu về khám chữa bệnh ung bướu và công tác chăm sóc sức khoẻ nên việc xây dựng bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa là một yêu cầu cấp thiết.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Theo quy hoạch của Bộ Y tế tại Quyết định 4595/QĐ-BYT ngày 24/11/2009 của Bộ Y tế về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới phòng chống ung thư giai đoạn 2009-2020. Theo lộ trình thực hiện quy hoạch này, Bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa được xây dựng và hoàn thành trong năm 2016-2020.
* Bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa đã được UBND tỉnh phê duyệt trong quy hoạch phát triển ngành y tế tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 theo Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 20/4/2011; Bệnh viện đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 11/12/2014; và Bệnh viện đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 30/10/2015.
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Mục tiêu tổng quát:
* Nâng cao nâng lực khám chữa bệnh, giải tỏa được sự quá tải về bệnh viện ung bướu hiện nay, góp phần nâng cao khả năng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân một cách toàn diện.
* Với đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, phục vụ bệnh nhân tận tình, thiết bị hiện đại và cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn chất lượng, dân số được hưởng lợi của tỉnh khoảng trên 1,2 triệu người, và dân cư các tỉnh lân cận dự báo khoảng trên 8 triệu người (khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên như Ninh Thuận, Bình Thuận, Phú Yên, Bình Định, Gia Lai, Kon Tum, ĐăkLăk, Đăk Nông, Lâm Đồng cũng sẽ được hưởng lợi từ dự án).
* Mục tiêu cụ thể:
* Khám bệnh, chữa bệnh: Tiếp nhận mọi người đến khám bệnh, chữa bệnh nội trú và ngoại trú theo chế chính sách nhà nước quy định.
* Nghiên cứu khoa học : Bệnh viện là nơi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe người bệnh.
* Chỉ đạo tuyến: Bệnh viện có trách nhiệm chỉ đạo kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới.
* Phòng bệnh:

+ Tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho cộng đồng.

+ Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch.

* Hợp tác quốc tế: Theo đúng quy định của nhà nước.
* Quản lý kinh tế trong Bệnh viện : Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của nhà nước về thu chi ngân sách của Bệnh viện.
* Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: Viện phí, bảo hiểm y tế, đầu tư của nước ngoài và các tổ chức kinh tế khác.
* Phạm vi của dự án:

Xây dựng mới cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế để hình thành bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa nhằm đạt được các mục tiêu là:

* Giảm thiểu số bệnh nhân vốn đã quá tải tại các bệnh viện hiện nay.
* Giảm bớt số trường hợp phải chuyển viện lên các tuyến trên hoặc ra nước ngoài.
* Kích thích sự phát triển chuyên môn của người thầy thuốc chuyên ngành ung bướu.
* Góp phần điều hòa và hiện đại hóa hệ thống y tế tỉnh nhà.
* Quy mô dự án là 200 giường bệnh với các hạng mục công trình và mua sắm trang thiết bị, vật chất, cụ thể như sau:
* Các hạng mục công trình chính: Khu khám, xét nghiệm, phẫu thuật, cấp cứu, hành chính (5 tầng); Khoa ngoại (5 tầng); Chẩn đoán hình ảnh, khoa dược, giải phẫu bệnh lý (5 tầng); Y học hạt nhân, chăm sóc giai đoạn cuối, khoa nội (5 tầng); Đặt máy xạ trị (4 tầng); Khoa dinh dưỡng, chống nhiễm (2 tầng); Khu chuyên gia (3 tầng).
* Các hạng mục công trình phụ: nhà đại thể, nhà điều hành khí nén, nhà xe khách, nhà xe cấp cứu, nhà xe nhân viên, nhà bảo vệ, trạm điện.
* Các hạng mục công trình phụ trợ: Hệ thống hành lang cầu nối có mái che, sân vườn, đường nội bộ, cây xanh, hệ thống cổng tường rào.
* Hệ thống trang thiết bị:
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Dự án bệnh viện Ung bướu này được thực hiện sẽ tạo ra bước chuyển biến mới trong hệ thống y tế, tăng khả năng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tỉnh Khánh Hòa.
* Dự án bệnh viện Ung bướu vừa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, vừa đảm bảo phát triển kỹ thuật cao trong lĩnh vực Ung bướu và mô hình Bệnh viện Ung bướu là một mô hình ổn định trong tương lai.
* Dự án bệnh viện Ung bướu được thực hiện sẽ phát huy có hiệu quả năng lực của đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị trong việc chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.
* Bệnh viện Ung bướu được xây dựng và đưa vào sử dụng sẽ tiết kiệm được chi phí của người dân, đảm bảo lợi ích cho nhân dân trong tỉnh được khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ với kỹ thuật cao tại địa phương.
* Để quá trình thực hiện dự án đạt kết quả tốt, ngành y tế phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, phối kết hợp với các địa phương để thực hiện dự án. Khi dự án kết thúc, đảm bảo thực hiện được các mục tiêu đề ra để có thể góp phần làm thay đổi cơ hệ thống mạng lưới bệnh viện của tỉnh.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư của dự án (bao gồm vốn vay ODA và vốn đối ứng của trong nước) là: **560.862.000.000 đồng,** trong đó:
* Chi phí xây dựng : 137.405 triệu đồng
* Chi phí thiết bị : 355.753 triệu đồng
* Chi phí thu xếp khoản vay : 493 triệu đồng
* Chi phí quản lý dự án : 6.205 triệu đồng
* Chi phí tư vấn và chi phí khác : 10.511 triệu đồng
* Chi phí dự phòng : 50.495 triệu đồng

*Trong đó:*

* Vốn vay ODA được dùng để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế, và phí thu xếp các khoản vay.
* Vốn đối ứng trong nước dùng để chi trả chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn và chi phí khác; chi phí dự phòng.

**Bảng tổng hợp chi tiết kinh phí cần đầu tư** *1USD = 22.200 VNĐ*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khoản mục** | **Giá trị (USD)** | **Giá trị (VNĐ)** |
| **I** | **Vốn ODA** | **22.236.516** | **493.650.666.000** |
| 1 | Chi phí xây dựng | 6.189.414 | 137.405.000.000 |
| 2 | Chi phí thiết bị | 16.024.910 | 355.753.000.000 |
| 3 | Phí thu xếp khoản vay (0,1% giá trị khoản vay) | 22.192 | 492.666. 000 |
| **II** | **Vốn đối ứng** | **3.027.538** | **67.211.334.000** |
| 1 | Chi phí quản lý dự án | 279.505 | 6.205.000.000 |
| 2 | Chi phí tư vấn và chi phí khác | 473.468 | 10.511.000.000 |
| 3 | Dự phòng chi | 2.274.565 | 50.495.334.000 |
|  | **TỔNG (I+II)** | **25.264.054** | **560.862.000.000** |

* Thời gian của dự án:
* Thời gian dự kiến hoàn thành báo cáo chủ trương đầu tư và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án:
* Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 11/12/2014. Dự án cũng đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 30/10/2015.
* Thời gian dự kiến khởi công năm 2016, hoàn thành năm 2020.

 **4. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước:**

* Đối với nguồn vốn ODA: Nhà nước vay và cấp phát 80%, cho chủ dự án vay lại 20% để triển khai dự án. Việc trả nợ phần vốn vay lại từ phía Chính phủ sẽ được UBND tỉnh Khánh Hòa cân đối nguồn thu ngân sách hàng năm của tỉnh để trả nợ.
* Đối với vốn đối ứng: Ngân sách nhà nước hỗ trợ (theo Luật ngân sách và Luật đầu tư công)

**5. Đánh giá tác động:**

* Đánh giá hiệu quả trực tiếp đối với đơn vị thực hiện.
* Nâng cao năng lực khám chữa bệnh chuyên ngành, hạn chế các tai biến do phải chuyển viện lên tuyến trên.
* Thực hiện được các thủ thuật mổ nội soi, phát hiện sớm và điều trị ung thư.
* Là đầu mối để trao đổi, chuyển giao các phương pháp khám, chữa bệnh mới với các bệnh viện chuyên ngành như Bệnh viện K, Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh….
* Là cơ sở đào tạo và thực hành, phát triển phương pháp mới cho các học viên bộ môn Ung bướu của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa, cũng như các khoa Ung bướu của các bệnh viện tuyến huyện và các bệnh viện trong khu vực Nam Trung Bộ.
* Đánh giá tác động kinh tế, xã hội và môi trường đối với ngành, lĩnh vực và địa phương.
* Hiệu quả kinh tế xã hội:

+ Hơn 1,2 triệu dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và hơn 8 triệu dân ở khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên sẽ được chăm sóc tốt hơn về sức khỏe.

+ Giải quyết những trường hợp bệnh lý khó mà không phải chuyển lên tuyến trên, khám chữa bệnh cho bệnh nhân đến chữa bệnh và kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng, góp phần giảm tải cho các bệnh viện chuyên ngành tuyến trên.

* Hiệu quả đối với ngành, lĩnh vực:

 + Người dân địa phương có điều kiện thuận lợi để tiếp cận các dịch vụ y tế tại địa phương mình mà cụ thể là các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

 + Tạo điều kiện thuận lợi để bố trí công tác cho các thầy thuốc chuyên ngành ung bướu đồng thời cử đi học để nâng cao trình độ chuyên môn.

 + Sau 5 năm đưa công trình vào sử dụng, đội ngũ cán bộ thầy thuốc sẽ được nâng cao trình độ và có thể thực hiện được một số kỹ thuật y khoa tiên tiến đem lại niềm tin cho bệnh nhân.

 + Bước đầu tạo được những kết quả khám chữa bệnh tốt, giúp giảm tải ở các bệnh viện trong tỉnh và giảm bớt số trường hợp chuyển lên tuyến trên.

 + Tiếp tục nâng cao trình độ để có khả năng hợp tác với các bệnh viện tuyến trung ương để cùng khám và điều trị hoặc chẩn đoán từ xa các bệnh lý khó.

 + Tham gia đào đạo bác sỹ chuyên ngành Ung bướu.

 + Trong giai đoạn dài hạn, Bệnh viện Ung bướu phải thực hiện được các kỹ thuật cao về điều trị ung thư.

* Đánh giá tính bền vững của dự án sau khi kết thúc.
* Khi dự án bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hoà được hoàn thành, Sở Y tế sẽ cử cán bộ đi học để nâng cao trình độ đồng thời sẽ chủ động mời các chuyên gia của các bệnh viện chuyên khoa tuyến trung ương đến giảng dạy và chuyển giao một số kỹ thuật y khoa tiên tiến, hiện đại nhằm từng bước nâng cao tay nghề của các bác sỹ.
* Những trường hợp bệnh nhân có bệnh lý khó, lạ, sẽ trực tiếp mời bác sỹ ở bệnh viện tuyến trên về cùng khám và điều trị hoặc thực hiện chẩn đoán từ xa.
1. **DỰ ÁN: KÈ DỌC BỜ BẮC SÔNG CÁI (ĐOẠN TỪ CẦU XÓM BÓNG ĐẾN CẦU ĐƯỜNG SẮT)**

**A. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT**

1. Tầm quan trọng và sự cần thiết của dự án :
* Gia cố, chống xói lở bờ Bắc sông Cái và tôn tạo cảnh quan dọc bờ sông.
* Xây dựng hạ tầng kỹ thuật sau kè để phát triển mở rộng khu đô thị phía Bắc sông Cái, tạo thành đô thị du lịch ven sông.
* Hoàn thiện việc xây dựng trục giao thông khu vực dọc 2 bên bờ sông Cái, tạo không gian ven sông Cái trở thành mặt tiền thứ hai của Thành phố, sau trục ven biển.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề đặt ra.
* Ngày 08/01/2004 UBND tỉnh Khánh Hòa đã có quyết định số 110/QĐ-UB phê duyệt dự án đầu tư: Chỉnh trang đô thị, xây dựng kè và đường dọc sông Cái thành phố Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa. Do khó khăn về nguồn vốn nên dự án mới triển khai thực hiện được ở bờ phía Bắc đoạn từ cầu Trần Phú đến cầu Xóm Bóng và ở bờ phía Nam từ cầu Trần Phú đến cầu Hà Ra.
* Hiện nay, dự án môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt dự án đầu tư, sử dụng vốn vay của ngân hàng Thế giới. Trong đó có đầu tư hạng mục xây dựng kè và đường dọc bờ Nam sông Cái đoạn từ cầu Hà Ra đến cầu đường sắt.
1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến.
* Cơ quan Phát triển Pháp (AFD)
* Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)
* Ngân hàng Thế giới (WB)
* Cơ quan hợp tác Nhật Bản (JICA)

**B. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT**

1. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Gia cố bờ sông Cái, chống xâm thực của dòng chảy của sông Cái vào khu dân cư.
* Giải quyết nhu cầu giao thông của khu vực.
* Phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng, giảm thiểu những tác động xấu tới môi trường.
* Từng bước góp phần phát triển hệ thống giao thông các huyện, thành phố nói trên và cả tỉnh Khánh Hòa.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án

Việc đầu tư xây dựng kè dọc bờ Bắc sông Cái (đoạn từ cầu Xóm Bóng đến cầu đường sắt) sẽ hoàn thành tổng thể cảnh quan hạ lưu sông Cái đoạn từ cầu đường sắt đến của sông, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng để phát triển khu đô thị dọc hai bên bờ sông Cái, tạo đà phát triển cho khu vực phía Bắc thành phố.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư của dự án: 331.866.000.000 đồng.

*(Ba trăm ba mươi mốt tỷ, tám trăm sáu mươi sáu triệu đồng)*

* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019.
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại):
* Chi phí GPMB: vốn đối ứng địa phương
* Chi phí đầu tư: vốn vay ODA.
1. **TÊN DỰ ÁN: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHUNG KHU ĐÔ THỊ DU LỊCH NAM SÔNG CÁI NHA TRANG**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Tạo động lực thúc đẩy quá trình phát triển đô thị và hạ tầng khu vực, cơ sở để xây dựng phát triển khu đô thị du lịch sinh thái ven sông để phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương;
* Kết nối các trục giao thông xuyên suốt của khu vực, giảm thiểu tình trạng tắc nghẽn giao thông ngày càng nghiêm trọng;
* Khai thác tối đa các lợi thế về vị trí địa lý, môi trường cảnh quan thiên nhiên và văn hóa xã hội ven sông Cái, sông Kim Bồng, sông Bà Vệ nhằm xây dựng một khu vực đô thị thân thiện với sinh thái, phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm xây dựng hình ảnh đặc trưng cho khu vực, đồng thời tham gia hiệu quả phát triển du lịch của thành phố;
* Cải tạo, sắp xếp khu dân cư hiện hữu đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo hướng phát triển bền vững và bảo vệ môi trường;
* Khai thác cảnh quan và quỹ đất có giá trị cao của khu vực
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Ngày 09/3/2016 UBND tỉnh Khánh Hòa đã có quyết định số 574/QĐ-UBND về việc cho phép lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư dọc bờ Sông Cái Nha Trang.
* Hiện nay, Nhiệm vụ quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt và Tư vấn đang tiến hành lập lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư dọc bờ Sông Cái Nha Trang làm cơ sở để lập dự án đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng khu vực.
1. Nhà trài trợ nước ngoài dự kiến:
* Cơ quan Phát triển Pháp (AFD).
* Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).
* Ngân hàng Thế giới (WB).
* Cơ quan hợp tác Nhật Bản (JICA).
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Tạo động lực thúc đẩy quá trình phát triển đô thị và hạ tầng khu vực, cơ sở để xây dựng phát triển khu đô thị du lịch sinh thái ven sông để phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương
* Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật khung chính của khu vực như: Xây dựng các tuyến đường giao thông chính khu vực và các công trình hạ tầng kỹ thuật trên đường, san nền, xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thu gom nước thải.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung chính của khu vực sẽ hoàn thành tổng thể cảnh quan, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng để phát triển khu đô thị dọc hai bên bờ sông Cái, tạo đà phát triển cho khu vực phía Bắc thành phố.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 112.700.000.000 đồng (Một trăm mười hai tỷ, bảy trăm triệu đồng)
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.

4. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại):

* Chi phí GPMB: vốn đối ứng địa phương
* Chi phí đầu tư: vốn vay ODA.
1. **TÊN DỰ ÁN: DỰ ÁN ĐẦU TƯ CẢI TẠO CẢNH QUAN VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DỌC SÔNG BÀ VỆ, SÔNG KIM BỒNG, THÀNH PHỐ NHA TRANG.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Giải quyết yêu cầu thoát lũ của khu vực, thoát nước và vệ sinh môi trường của khu dân cư hai bên sông Bà Vệ và sông Kim Bồng nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản;
* Khôi phục, cải tạo nâng cấp sinh thái cảnh quan ven sông Bà Vệ, sông Kim Bồng để xây dựng hình ảnh đặc trưng cho khu đô thị du lịch Nam sông Cái Nha Trang;
* Khai thác tối đa các lợi thế về vị trí địa lý, môi trường cảnh quan thiên nhiên và văn hóa xã hội ven sông Cái, sông Kim Bồng, sông Bà Vệ nhằm xây dựng một khu vực đô thị thân thiện với sinh thái, phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm xây dựng hình ảnh đặc trưng cho khu vực, đồng thời tham gia hiệu quả phát triển du lịch của thành phố;
* Khai thác cảnh quan và quỹ đất có giá trị cao của khu vực
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu dân cư khu vực sông Kim Bồng được UBND thành phố Nha Trang phê duyệt tại Quyết định số 5144/QĐ-UBND ngày 21/12/2012;
* Ngày 09/3/2016 UBND tỉnh Khánh Hòa đã có quyết định số 574/QĐ-UBND về việc cho phép lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư dọc bờ Sông Cái Nha Trang để có cơ sở thực hiện đầu tư dự án Cải tạo cảnh quan và phát triển đô thị dọc sông Bà Vệ, sông Kim Bồng, thành phố Nha Trang.
* Hiện nay, Nhiệm vụ quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt và Tư vấn đang tiến hành lập lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư dọc bờ Sông Cái Nha Trang và dự kiến sẽ hoàn thành trong Quý II/2017.
* Ngày 10/11/2016, UBND tỉnh Khánh Hòa có Thông báo số 626/TB-UBND v/v đồng ý chủ trương cho phép tiến hành thực hiện dự án cắm mốc, nạo vét khơi thông dòng chảy song Bà Vệ và song Kim Bồng.
1. Nhà trài trợ nước ngoài dự kiến:
* Cơ quan Phát triển Pháp (AFD)
* Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)
* Ngân hàng Thế giới (WB)
* Cơ quan hợp tác Nhật Bản (JICA)
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Nạo vét hiện trạng, khơi thông dòng chảy đảm bảo thoát nước vào mùa mưa lũ; giải quyết tình trạng bồi lấp, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.
* Tạo động lực thúc đẩy quá trình phát triển đô thị và hạ tầng khu vực, cơ sở để xây dựng phát triển khu đô thị du lịch sinh thái ven sông để phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương
* Nạo vét, khơi thông dòng chảy, giải quyết yêu cầu thoát nước và vệ sinh môi trường của khu dân cư hai bên sông Bà Vệ và sông Kim Bồng.
* Xây dựng đường, kè dọc bờ sông, tạo lập các không gian công cộng, các công viên, vườn hoa, tuyến không gian đi bộ,... dọc hai bên sông Bà Vệ và sông Kim Bồng.
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án
* Đảm bảo thoát lũ, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường của khu vực, cải thiện đời sống nhân dân.
* Tránh tình trạng bồi lấp, lấn chiếm dọc bờ sông.
* Tạo động lực thúc đẩy phát triển đô thị và hạ tầng khu vực phục vụ du lịch và dịch vụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 552.930.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi hai tỷ, chín trăm ba mươi triệu đồng).
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2020. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.

4. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại):

* Chi phí GPMB: vốn đối ứng địa phương
* Chi phí đầu tư: vốn vay ODA.
1. **TÊN DỰ ÁN: CẦU CO RÓ; LÝ TRÌNH: KM49+700 ĐƯỜNG ĐT.656 (TỈNH LỘ 9)**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Khánh Sơn có trục đường chính là đường Tỉnh lộ 9, là trục đường độc đạo nối thành phố Cam Ranh đi Khánh Sơn và huyện Bắc Ái tỉnh Ninh Thuận. Tuyến Tỉnh lộ 9 huyện Khánh Sơn đi qua xã Ba Cụm Nam, thị trấn Tô Hạp, xã Sơn Trung, Sơn Hiệp, Sơn Bình, Sơn Lâm và Thành Sơn và thông thương với tỉnh Ninh Thuận qua cầu Hàm Leo đã được đầu tư đưa vào sử dụng. Một số tuyến đường trong nội thị của thị trấn Tô Hạp và các trục đường liên xã đầu bắt đầu từ Tỉnh lộ 9.
* Dự án ADB5 đã đầu tư mở rộng nâng cấp tuyến đường Tỉnh lộ 9 từ 3,5m lên 5,5m, nền đường rộng 7,5m (đường cấp IV miền núi), mặt đường bằng kết cấu đá dăm láng nhựa đến cuối thị trấn Tô Hạp và đầu tư xây dựng các cầu tràn Tha Mang, cầu C10, cầu Apa Bưởi thành các cầu cao vượt lũ bằng bê tông cốt thép Vĩnh cửu. Ngoài ra cầu Sơn Bình tại Km46+450 cũng đã được UBND tỉnh đầu tư xây dựng thành cầu cao bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu. Như vậy, trên tuyến đường Tỉnh lộ 9 hiện nay còn lại cầu tràn Co Ró là dạng cầu tràn, vào mùa mưa lũ thường xuyên bị ách tắc giao thông, chia cắt không đi lại được.
* Để hoàn chỉnh mạng lưới giao thông trong khu vực, đảm bảo giao thông thông suốt trên toàn tuyến Tỉnh lộ 9 kể cả vào mùa mưa lũ, cần đầu tư xây dựng cầu tràn Co Ró thành cầu cao bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Ngày 18/01/2012, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Quyết định số 210/QĐ-UBND phê duyệt dự án đầu tư công trinh cầu Co Ró, huyện Khánh Sơn, tuy nhiên, do không bố trí được nguồn vốn nên đến nay, dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện.

1. Nhà trài trợ nước ngoài dự kiến:
* Cơ quan Phát triển Pháp (AFD).
* Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).
* Ngân hàng Thế giới (WB).
* Cơ quan hợp tác Nhật Bản (JICA).
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Xây dựng cầu mới đảm bảo lưu thông, đồng bộ trên tuyến đường Tỉnh lộ 9 và nối liền mạng lưới giao thông giữa 2 tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận kể cả trong mùa mưa lũ, phá thế độc đạo đến Khánh Sơn, góp phần phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh quốc phòng địa phương, phát triển kinh tế-xã hội và thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các huyện giáp ranh giữa 2 tỉnh.
* Quy mô:
* Phần đường dẫn: cấp IV miền núi, chiều dài đường dẫn 2 đầu cầu khoảng 644m, nền đường rộng 7,5m, mặt đường rộng 5,5m, lề đường rộng 2x1m (gia cố lề 2x0,5m), kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, gia cố tauy nền đường đắp và gia cố tauy bờ sông phía Ninh Thuận nhằm chống xói lở bờ sông, ổn định dòng chảy.
* Phần cầu: Cầu được xây dựng theo phương án cầu cao, vĩnh cửu băng bê tông cốt thép dài khoảng 100m, tải trong thiết kế HL93, tầng suất lũ thiết kế 1%, chiều rộng cầu 9m, mặt cầu rộng 7m, lề bộ hành 2x1m, cầu gồm 4 nhịp, dầm I33 dự ứng lực.
* Địa điểm thực hiện: Huyện Khánh Sơn
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Dự án được thực hiện sẽ hoàn chỉnh mạng lưới giao thông trong khu vực, đảm bảo giao thông thông suốt trên toàn tuyến Tỉnh lộ 9 kể cả vào mùa mưa lũ, tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu văn hóa, phát triển kinh tế các huyện giáp ranh giữa 2 tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: CẦU THÁC NGỰA, TẠI KM0+015 ĐƯỜNG ĐT.654B (TỈNH LỘ 8B)**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Xây dựng cầu cao vượt lũ Vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép để thay thế cầu tràn hiện hữu thường xuyên bị ngập lụt và xói lở hư hỏng trong mùa mưa lũ, đảm bảo giao thông đồng bộ, thông xuốt trên đường ĐT. 654B (Tỉnh lộ 8B
* Góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững, tạo điều kiện phát triển dân trí, phát triển kinh tế xã-hội, giao lưu văn hóa của vùng đồng bào dân tộc miền núi trong huyện và các địa phương khác trong tỉnh. Ngoài ra, góp phần hoàn chỉnh mạng lưới giao thông đảm bảo giao thông thông suốt phục vụ an ninh quốc phòng tại địa phương và khu vực.
* Việc đầu tư xây dựng cầu Thác Ngựa là hết sức cần thiết, dự án mang tính khả thi cao, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của huyện miền núi Khánh Vĩnh, phù hợp với quy hoạch giao thông tỉnh Khánh Hòa. Dự án được thực hiện sẽ đem lại hiệu quả phát triển tích cực, bền vững cho thị trấn Khánh vĩnh nói riêng, huyện miền núi Khánh Vĩnh và tỉnh Khánh Hòa nói chung.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Năm 2010, Sở GTVT đã tổ chức lập dự án đầu tư công trình và đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt dự án tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 22/3/2011, tuy nhiên, do không bố trí được nguồn vốn nên đến nay, dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Xây dựng cầu cao vượt lũ Vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép để thay thế cầu tràn hiện hữu thường xuyên bị ngập lụt và xói lở hư hỏng trong mùa mưa lũ, đảm bảo giao thông đồng bộ, thông xuốt trên đường ĐT. 654B (Tỉnh lộ 8B)
* Quy mô:
* Phần cầu: Xây dựng cầu vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực dài khoảng 100m.
* Phần đường dẫn 2 đầu cầu: Xây dựng đường dẫn 2 đầu cầu với chiều dài khoảng 433m, quy mô đường cấp IV.
* Địa điểm thực hiện: Huyện Khánh Vĩnh
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Dự án được thực hiện sẽ đem lại hiệu quả phát triển tích cực, bền vững cho thị trấn Khánh vĩnh nói riêng, huyện miền núi Khánh Vĩnh và tỉnh Khánh Hòa nói chung.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG VEN BIỂN TỪ XÃ VẠN HƯNG ĐẾN THỊ XÃ NINH HÒA**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Dự án đường ven biển Khánh Hòa nằm trong hệ thống giao thông, đê kè biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang trong tương lai sẽ tạo thành một hệ thống khép kín. Việc đầu tư xây dựng tuyến kè và đường ven biển từ xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, góp phần phục vụ đa mục tiêu, đặc biệt về an ninh quốc phòng và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.
* Về chủ trương: Việc đầu tư xây dựng tuyến đường phù hợp với Quyết định số 172/2007/QĐ-TTg ngày 16/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020; Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang và Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam.
* Về giao thông - du lịch: Kết nối thêm tuyến giao thông với các tỉnh miền Trung, góp phần hình thành mạng lưới giao thông ven biển của khu vực, kết nối với giao thông trong khu vực vịnh Vân Phong, thỏa mãn nhu cầu vận tải đối với khu vực cảng Hòn Khói. Góp phần chia sẽ, giảm tải, giảm ách tắc giao thông trên tuyến QL1A khi cần thiết.
* Về quy hoạch - xây dựng: Tạo tiền đề để xây dựng các công trình tiếp theo trong đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt.
* Về kinh tế - chính trị - xã hội: Tạo động lực phát triển kinh tế - chính trị - xã hội cho các xã ven biển thuộc các huyện Vạn Ninh và thị xã Ninh Hòa. Phát triển các vùng dân cư có cơ sở vật chất còn yếu kém, khó khăn. Thu hút các nhà đầu tư vào khu đô thị và các khu chức năng dọc hai bên tuyến. Góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển, từ đó nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực và góp phần ổn định chính trị, phục vụ những yêu cầu quốc phòng khi cần thiết.
* Về an ninh – quốc phòng: Đảm bảo tính cơ động trong phòng thủ, tính liên thông khi nguy cấp cho khu vực nghiên cứu.
* Do vậy việc đầu tư xây dựng đường ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa là hết sức cần thiết.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* UBND tỉnh đã có Quyết định 767/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 về việc cho phép lập dự án đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa nhằm cụ thể hóa Quyết định số 129/QĐ –TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam, trong đó giao Ban QLDA các công trình Giao thông và Thủy lợi Khánh Hòa làm chủ đầu tư.
* Ban QLDA các công trình Giao thông và Thủy lợi Khánh Hòa đã mời đơn vị tư vấn tiến hành khảo sát, lập dự án đầu tư. Đến nay Hồ sơ dự án đã được hoàn chỉnh trên cơ sở ý kiến góp ý của Tổng Cục Thủy lợi – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại công văn số 416/TCTL-ĐĐ ngày 16/5/2012 và các Sở ngành địa phương tại các công văn số 592/SGTVT-GT ngày 05/4/2012, số 703/SXD-HTKT ngày 06/4/2012, số 455/SNN-QLXD ngày 09/4/2012, số 888/STNMT-CCQLĐĐ ngày 08/5/2012, số 920/STC-ĐT ngày 04/4/2012, số 1020/UBND-VP ngày 07/5/2012, số 613/UBND ngày 07/5/2012, số 1079/SKHĐT-TĐ ngày 25/5/2012, số 605/GTTL ngày 14/5/2012 và số 662/GTTL ngày 23/5/2012. Hồ sơ đã được UBND tỉnh thông qua tại Thông báo số 274/TB-UBND ngày 02/8/2012. Tuy nhiên, đến nay dự án vẫn chưa bố trí được nguồn vốn để triển khai thực hiện.
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Thực hiện Quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ tại quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên biển và vùng ven biển, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Vạn Ninh và thị xã Ninh Hòa nói riêng và tỉnh Khánh Hòa nói chung; tạo thuận lợi cho phát triển du lịch, xử lý các tình huống ứng phó với thiên tai và tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh khu vực, đặc biệt là vùng biển và ven biển.
* Quy mô:
* Tổng chiều dài khoảng 17,99km.
* Cấp đường: Đường phố khu vực theo TCXDVN 104 - 2007.
* Tải trọng thiết kế: Tải trọng thiết kế đường trục đơn 120KN; cống trên vỉa hè H10-XB60, cống qua đường H30-XB80.
* Cường độ yêu cầu của kết cấu áo đường: Cấp cao A1, BTN trên lớp móng CPĐD, Eyc ≥ 155Mpa.
* Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường 26m, bề rộng lòng đường 2 bên x 7,5m= 15m, bề rộng vỉa hè: 2 bên x 5,5m = 11m.
* Địa điểm thực hiện: Huyện Vạn Ninh – Thị xã Ninh Hòa
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Dự án sẽ hình thành trục đường ven biển nối thông huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa, tạo điều kiện thuận lợi, phục vụ đắc lực cho nhu cầu vận chuyển, giao thương giữa các vùng. Qua đó dự án sẽ góp phần gia tăng hiệu quả kinh tế – xã hội của toàn khu vực, đem lại các lợi ích về kinh tế cho các cơ sở phi giao thông nằm trong khu vực. làm giảm lộ trình đi lại trong khu vực, việc đi lại được thông suốt không bị ách tắc nên hành trình khai thác của phương tiện tăng lên và làm cho thời gian của chuyến đi giảm xuống do đó lợi ích dự án sẽ đạt được do tiết kiệm chi phí khai thác của phương tiện, tiết kiệm chi phí thời gian vận chuyển. Ngoài ra khi điều kiện chạy xe được nâng cao thì mức độ thải khí thải, tiếng ồn sẽ giảm xuống sẽ góp phần giảm ô nhiễm môi trường khu vực. Với tính chất giao thông như nêu trên rõ ràng lợi ích kinh tế của dự án mang lại cho cộng đồng, cho nhà nước là rất lớn.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 1.490.155 triệu đồng (Một nghìn, bốn trăm chín mươi tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu đồng).
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2020. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG ĐT.652B (TỈNH LỘ 1A) ĐOẠN NGÃ BA NINH DIÊM ĐẾN CẢNG HÒN KHÓI**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Đường ĐT.652B (tỉnh lộ 1A) dài 11,827 km (điểm đầu tại Quốc lộ 1A, điểm cuối tại Cảng Hòn Khói), nền đường rộng 7,5m, mặt đường rộng 5,5m (đường cấp V đồng bằng) có kết cấu mặt đường bê tông nhựa và đá dăm láng nhựa; trong đó, đoạn tuyến từ ngã ba Ninh Diêm đến Cảng Hòn Khói dài khoảng 4,6km. Theo hiện trạng, đoạn tuyến trên không có hệ thống thoát nước, chỉ thoát tự nhiên, các phương tiện lưu thông xuống cảng, vào các khu du lịch trên địa bàn ngày càng tăng bên cạnh việc phát triển dân cư hai bên đường ngày càng lớn nên đoạn tuyến trên ngày càng xuống cấp và không đảm bảo với tiềm năng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
* Theo Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2020, đường ĐT.652B (tỉnh lộ 1A) đoạn từ ngã ba Ninh Diêm đến Cảng Hòn Khói quy hoạch với lộ giới 32m (vỉa hè 6x2+mặt đường 8x2+dải phân cách giữa 4m).
* Về giao thông - du lịch: mở rộng tuyến đường giao thông trong khu vực Nam Khu kinh tế Vân Phong, thỏa mãn nhu cầu vận tải đối với khu vực cảng Hòn Khói và các khu du lịch trong khu vực.
* Về kinh tế - chính trị - xã hội: Tạo động lực phát triển kinh tế - chính trị - xã hội cho khu vực phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa. Phát triển các vùng dân cư, phát triển khu vực đô thị của thị xã Ninh Hòa tuân thủ theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 29/12/2016. Góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển, từ đó nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực và góp phần ổn định chính trị, phục vụ những yêu cầu quốc phòng khi cần thiết.
* Do vậy việc đầu tư xây dựng đường ĐT.652B (tỉnh lộ 1A) đoạn từ ngã ba Ninh Diêm đến Cảng Hòn Khói là hết sức cần thiết.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Dự án đã được HĐND tỉnh Khánh Hòa đưa vào trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 11/8/2016, tuy nhiên dự án chưa được bố trí vốn thuộc danh mục dự án chưa bố trí vốn sẽ xem xét điều chrinh, bổ sung trong quá trình thực hiện kế hoạch trong Nghị quyết trung hạn.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Xây dựng nâng cấp tuyến đường trên theo Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2020 góp phần nâng cấp đô thị theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội thị xã Ninh Hòa và khu vực Nam khu kinh tế Vân Phong.
* Quy mô: Quy mô thiết kế đường cấp IV(nền đường 9m, mặt đường 7m), dài 4,6 Km, kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.
* Địa điểm thực hiện: Thị xã Ninh Hòa
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Dự án được thực hiện sẽ đem lại hiệu quả phát triển tích cực, góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển, từ đó nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực và góp phần ổn định chính trị đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội thị xã Ninh Hòa và khu vực Nam khu kinh tế Vân Phong.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 23.000.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ đồng).
* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: NÂNG CẤP VÀ LÀM MỚI ĐƯỜNG TỈNH LỘ 6 (ĐOẠN 2)**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT:
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án:
* Tuyến đường Tỉnh lộ 6 từ km0+000 – Km18+929 được nối từ QL26 đến QL1A, đi qua khu vực có quỹ đất dồi dào, nhiều sông suối lớn, nằm trong vùng khí hậu ôn hòa, thích hợp cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, do cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng trên địa bàn còn hạn chế đường giao thông không thuận lợi, làm ảnh hưởng đến việc đi lại và phát triển kinh tế của địa phương.Trong đó, đoạn từ Km0+000 đến Km6+768 đã được xây dựng và đưa vào khai thác năm 2010 với qui mô đường cấp V đồng bằng, nền đường 7,5m, mặt đường 5,5m, với kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, đoạn còn lại từ Km6+768-Km12+929 chưa được đầu tư do chưa bố trí được nguồn vốn để thực hiện.
* Việc đầu tư hoàn chỉnh tuyến đường TL6 nối QL26 đến QL1 sẽ tạo thành mạng đường giao thông khép kín, liên hoàn. Không kể điểm nối ở hai đầu quốc lộ, tuyến còn giao với đường liên xã Thân – Trung – Thượng và đường tỉnh lộ 7, tạo thành mạng lưới đường như ô bàn cờ nối các cụm dân cư với các đường quốc lộ, tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu kinh tế giữa 2 địa phương là thị xã Ninh Hòa và huyện Vạn Ninh.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

 Ngày 24/5/2011, UBND tỉnh đã có văn bản số 2484/UBND-XDNĐ về việc tiếp tục đầu tư tuyến đường Tỉnh lộ 6 (đoạn 2) từ Km6+768-Km12+929, tuy nhiên, do không bố trí được nguồn vốn nên đến nay, dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Đầu tư xây dựng công trình tạo thành một mạng lưới giao thông liên hoàn, khép kín. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn thị xã Ninh Hòa và Huyện Vạn Ninh theo qui hoạch được duyệt, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương. Nâng cao đời sống nhân dân ở khu vực có tuyến đường đi qua. Tạo điều kiện phát triển kinh tế ở các địa phương này, nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa từ nơi sản xuất đến nơi tiêu thụ thuận lợi hơn. Rút ngắn đoạn đường nối từ Quốc lộ 1 đến Quốc lộ 26.
* Quy mô phần đường: Cấp thiết kế l đường cấp V đồng bằng, với các tiêu chuẩn kỹ thuật sau:
* Tốc độ thiết kế: 40km/h.
* Nền rộng: 7,5m.
* Mặt rộng: 5,5m.
* Bán kính đường cong nằm tối thiểu: Rmin=60m, thông thường Rtt=125m.
* Độ dốc dọc lớn nhất: 7%.
* Tải trọng trục tính toán tiêu chuẩn: Trục đơn P=100KN
* Kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa
* Quy mô Phần cầu:
* Cầu Đá Bàn (km 11+600): Xây dựng mới cầu BTCT 4 nhịp, L = 20m x 4 = 80m. Mỗi nhịp gồm 4 dầm BTCT dạng chữ T đúc sẵn, loại dầm thường.
* Cầu Suối Cát (km 14+872): Xây dựng mới cầu BTCT 1 nhịp, L = 15m. Nhịp gồm 4 dầm dạng chữ T bằng BTCT đúc sẵn, loại dầm thường.
* Địa điểm thực hiện: Huyện Vạn Ninh – Thị xã Ninh Hòa
1. Dự kiếnkết quả chính của chương trình, dự án

 Dự án được thực hiện sẽ tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu kinh tế giữa 2 địa phương là thị xã Ninh Hòa và huyện Vạn Ninh. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn thị xã Ninh Hòa và Huyện Vạn Ninh theo qui hoạch được duyệt, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng mức đầu tư : Dự kiến 134.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tư tỷ đồng).

* Thời gian thực hiện dự án : Từ năm 2017-2019. Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: HỒ CHỨA NƯỚC SƠN TRUNG**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Vùng dự án thuộc địa bàn xã Sơn Trung, cách thị trấn Tô Hạp khoảng 10km, dân cư khá tập trung, sống bám sát dọc theo hai bên bờ suối Chi Chai do xung quanh là vùng núi vì vậy diện tích đất nông nghiệp của địa phương rất ít, dân trong vùng chủ yếu sinh sống bằng nghề nông và nương rẫy, sản xuất nông nghiệp chủ yếu là trồng lúa nước, rau màu và cây công nghiệp.
* Đất đai canh tác dọc hai bên suối Chi Chai những năm gần đây do nạn phá rừng và biến đổi khí hậu nên diễn biến lũ trên các triền sông suối trong khu vực rất bất thường gây nhiều thiệt hại cho nhân dân trong vùng. Đắc biệt mưa lũ đã làm thay đổi dòng chảy, gây xói lở vùi lấp diện tích canh tác nông nghiệp của xã. Do các công trình phòng chống lũ mùa mưa trong khu vực, cũng như tạo nguồn nước vào mùa khô chưa có nên không thực hiện được vai trò trong việc cung cấp nước tưới, sinh hoạt và đặc biệt là kiểm soát lũ, phòng chống lũ nên những thiệt hại do thiên tai gây ra ngày càng nghiêm trọng, năm sau cao hơn năm trước, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân trong vùng.
* Để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, ổn định sản xuất, nâng cao năng lực phòng chống lũ, cung cấp nguồn nước tưới, tăng diện tích đất canh tác, cung cấp nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân trong vùng. Việc đầu tư xây dựng hồ chứa nước Sơn Trung là một dự án cấp thiết và nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội trong vùng.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Năm 2011, UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt dự án hồ chứa nước Sơn Trung, huyện Khánh Sơn. Tuy nhiên do khó khăn về nguồn vốn nên chưa được bố trí vốn để thực hiện.
* Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Mục tiêu của dự án
* Đáp ứng yêu cầu về phòng, chống và kiểm soát lũ.
* Giảm xói lở, bảo về vùng dân cư dọc theo suối Chi Chai và sông Tô Hạp. Cải thiện cảnh quan môi trường sinh thái.
* Đáp ứng yêu cầu cấp nước tưới, tăng diện tích đất canh tác 02 vụ, đồng thời đảm bảo được nhu cầu cấp nước sinh hoạt cho khu vực,thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.
* Tạo điều kiện ổn định để phát triển xã Sơn Trung và thị trấn Tô Hạp, cũng như các vùng lân cận của huyện Khánh Sơn.
* Quy mô đầu tư gồm các hạng mục công trình sau:
* Xây dựng cụm công trình đầu mối gồm 01 đập chính và 01 đập phụ chặn suối Chi Chai tạo hồ chứa nước bằng vật liệu địa phương, 01 tràn xả lũ, 01 cống lấy nước kết hợp xả đáy, đường thi công kết hợp quản lý và nhà quản lý vận hành.
* Xây dựng hệ thống kênh tưới gồm kênh chính, kênh cấp I và các công trình trên kênh.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:

Đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, ổn định sản xuất, nâng cao năng lực phòng chống lũ, cung cấp nguồn nước tưới, tăng diện tích đất canh tác, cung cấp nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân trong vùng

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 184.000.000.000 đồng (Một trăm tám mươi bốn tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: HỒ CHỨA NƯỚC SÔNG CẠN**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Theo quy hoạch thủy lợi tỉnh Khánh Hòa thì vùng Nam Cam Ranh, đặc biệt Cam Thịnh Tây, Cam Thịnh Đông, Cam Lập là vùng khô hạn và thiếu nước trầm trọng. Cân bằng nguồn nước đến không đủ cho nhu cầu dùng nước trong vùng và cần phải có sự điều tiết của các vùng lân cận.
* Việc đầu tư xây dựng hồ chứa nước sông Cạn là rất thuận lợi và hiệu quả. Hồ sông Cạn rất gần khu công nghiệp Nam Cam Ranh, nằm trong phạm vi xã Cam Thịnh Tây và rất gần xã Cam Thịnh Đông, Cam lập, cảng Ba Ngòi…Việc khai thác nguồn nước mặt đảm bảo giá thành thấp, thân thiện với môi trường, cải thiện nguồn nước ngầm, tránh xâm nhập mặn trong khu vực, điều hòa nước, điều hòa khí hậu tiểu vùng, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.
* Vì vậy, việc đầu tư xây dựng hồ chứa nước sông Cạn là hết sức cần thiết và cấp bách nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố Cam Ranh.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Năm 2007, UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt dự án hồ chứa nước Sông Cạn, thành phố Cam Ranh. Tuy nhiên do khó khăn về nguồn vốn nên chưa được bố trí vốn để thực hiện.
* Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Xây dựng hồ chứa nước Sông Cạn để trữ nước, tận dụng tối đa khả năng của lưu vực và lòng hồ nhằm cung cấp nước cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội vùng hạ du, kết hợp giảm lũ và tạo cảnh quan du lịch, cải thiện môi trường sinh thái khu vực, cụ thể: cấp nước sinh hoạt cho 11.600 dân xã Cam Thịnh Đông và Cam Thịnh Tây, cấp nước sản xuất nông nghiệp 100ha xã Cam Thịnh Đông và Cam Thịnh Tây, cấp nước cho khu công nghiệp Nam Cam Ranh công suất 15.000 m3/ ngày đêm.
* Quy mô đầu tư gồm các hạng mục công trình sau: Xây dựng 01 đập dâng tạo hồ chứa, 01 tràn xã lũ, 01 cống lấy nước, 01 tuyến đường quản lý, 01 nhà quản lý vận hành.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:

Cung cấp nước cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội vùng hạ du, kết hợp giảm lũ và tạo cảnh quan du lịch, cải thiện môi trường sinh thái khu vực, cụ thể: cấp nước sinh hoạt cho 11.600 dân xã Cam Thịnh Đông và Cam Thịnh Tây, cấp nước sản xuất nông nghiệp 100ha xã Cam Thịnh Đông và Cam Thịnh Tây, cấp nước cho khu công nghiệp Nam Cam Ranh công suất 15.000 m3/ ngày đêm.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Tổng mức đầu tư dự kiến: 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: HỒ CHỨA NƯỚC SUỐI SÂU**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa thuộc vùng khan hiếm nước (theo tài liệu khảo sát của Liên đoàn Địa chất thủy văn miền Trung và Đoàn nghiên cứu Cơ quan hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA): nước ngầm ở đây không có, mưa mưa tuy có nhưng rất ít và ở tầng nông.
* Xã Cam Hiệp Bắc huyện Cam Lâm không có hệ thống thủy lợi cấp nước tưới, toàn bộ diện tích đất nông nghiệp không chủ động được nước tưới, phụ thuộc vào nước trời; trong vùng chưa có hệ thống nước sạch cho nhân dân hai xã Cam hiệp Bắc và Cam Hiệp Nam.
* Vì vậy việc đầu tư xây dựng hồ chứa nước Suối Sâu là hết sức cần thiệt, giải quyết được tình hình thiếu nước nghiêm trọng trong vùng. Dự án ra đời góp phần hoàn thành quy hoạch tổng thể thủy lợi trong vùng, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và tỉnh Khánh Hòa.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ tr`ương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Cấp nước sinh hoạt cho khoảng 10.000 người các xã Cam Hiệp Bắc, Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm; cấp nước cho khoảng 250ha đất nông nghiệp; kết hợp tạo cảnh quan môi trường sinh thái.
* Quy mô đầu tư: công trình nhóm B, cấp II, mức đảm bảo cấp nước p=85%, tần suất lũ thiết kế p=1%, tần suất lũ kiểm tra p=0,2%.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:

Cấp nước sinh hoạt cho khoảng 10.000 người các xã Cam Hiệp Bắc, Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm; cấp nước cho khoảng 250ha đất nông nghiệp.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ VĨNH NGUYÊN**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Đời sống nhân dân phường Vĩnh Nguyên mà cụ thể là hai Tổ Tây Hải 1 và Tây Hải 2 từ xưa đến nay đã bị ảnh hưởng nặng nề do tác động của sóng bão gây ra: nhà trôi, mất đất nền nhà, bao nhiêu công sức và tiền của người dân dổ vào hàng năm để sửa chữa, xây kè tạm, bán kiên cố để giành lại chỗ ở của mình; nhưng do kinh phí và điều kiện kỹ thuật có hạn nên các hạng mục do dân tự đầu tư không đảm bảo an toàn, biển hàng năm càng lấn vào đất liền làm cho hàng trăm hộ dân không có đất nền để xây dựng nhà, công trình vệ sinh. Vì vậy, môi trường vệ sinh bị ảnh hưởng nghiêm trọng.
* Để bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân, cơ sở chế biến thủy sản và hạ tầng kỹ thuật phường Vĩnh Nguyên mà trực tiếp là 02 tổ Tây Hải 1 và Tây Hải 2 chống lại sóng biển, cần thiết phải xây dựng kè bờ phường Vĩnh Nguyên.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:
* Năm 2010, UBND tỉnh đã ban hành quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư dự án Kè bờ phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
* Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Mục tiêu dự án
* Chống biển lấn và sóng biển: Công trình kè bờ phường Vĩnh Nguyên để bảo vệ khu dân cư phường Vĩnh Nguyên với hơn 15.000 dân, bảo vệ vùng sản xuất chế biến thủy sản, cơ sở hạ tầng xây dựng cũng như các công trình văn hóa, kinh tế, quân sự trung ương và địa phương ở bên trong, tránh thiệt hại do mực nước biển dâng, lũ lụt và sóng bão lớn tràn vào.
* Chống mực nước biển dâng cao.
* Đảm bảo giao thông đi lại trong khu vực dự án khi có mưa bão, sóng lớn và triều cường xảy ra.
* Tạo điều kiện phát triển sản xuất, đánh bắt thủy sản, dịch vụ, ổn định đời sống nhân dân và an sinh xã hội.
* Giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nước bằng việc tạo điều kiện có mặt bằng xây dựng các công trình vệ sinh tự hoại cho các hộ gia đình, không cho đổ trực tiếp chất thải xuống các bãi tắm xung quanh trong vịnh biển Nha Trang như hiện nay.
* Quy mô đầu tư:
* Tuyến kè dài 650m, bắt đầu từ kho xăng dầu kho 662, trạm bơm xăng dầu Phú Khánh (đầu đường ngang phía Bắc của đường số 8) chạu về theo hướng Nam dọc theo bờ biển, bọc bên ngoài liếp nhà chồ của tổ Tây Hải 1 và Tây Hải 2 và gối đầu vào chân đồi khu du lịch Bảo Đại.
* Tim tuyến kè tính tại mép trong tường đứng hắt sóng nằm cách bờ 28m.
* Kè biển dạng hỗn hợp mái nghiêng m=2 kết hợp tường đứng hắt sóng. Kết cấu bê tông sử dụng xi măng bền sunphat hoặc tương đương. Đỉnh kè dạng tường hắt sóng BTCT mái cong, chân có gờ, cao 2m, đỉnh tường tại cao trình +4,2m hệ cao độ quốc gia Hà Tiên. Móng tường đặt đồng thời trên 2 hàng cọc BTCT 40x40cm đóng xuống nền và khối bê tông đá hộc vữa. Bố trí thềm giảm sóng rộng 5m tại cao trình +2,2m. Dưới thềm giảm sóng là mái nghiêng với hệ số mái dốc m=2, phủ khối bê tông bảo vệ. Tiếp dưới chân mái nghiêng là khối chân khay bảo vệ chân kè bằng các khối bê tông và đá hộc kích thước lớn D ≥ 30cm. Phía sau tường hắt sóng đỉnh kè là không gian bảo vệ chống hắt sóng rộng 4,5m.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:

Chống biển lấn và sóng biển, chống mực nước biển dâng cao, đảm bảo giao thông đi lại trong khu vực dự án khi có mưa bão, sóng lớn và triều cường xảy ra. Tạo điều kiện phát triển sản xuất, đánh bắt thủy sản, dịch vụ, ổn định đời sống nhân dân và an sinh xã hội. Giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 215.000.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ BỜ HỮU SÔNG CÁI NHA TRANG TẠI THÔN PHÚ VINH, XÃ VĨNH THẠNH**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Trong những năm gần đây, do biến động của dòng chảy, việc khai thác cát trái phép diễn ra liên tục dẫn đến lòng sông bị xói sâu, tốc độ dòng chảy tăng cao gây ra hiện tượng sạt lở nghiêm trọng đoạn sông bên bờ hữu hạ lưu cầu Vĩnh Phương đến điểm đầu tuyến kè xã Vĩnh Ngọc. Sạt lở xảy ra đã cuốn trôi nhiều nhà cửa, đất đai, cây cối, hoa màu của người dân, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân mỗi khi lũ về ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sông của người dân khu vực thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh. Dòng chảy lớn vào mùa lũ tạo nên mái dốc sạt lở dựng đứng, bờ sông vẫn tiếp tục sạt lở theo thời gian.Số liệu điều tra khảo sát cho thấy có những vị trí sạt lở đã lấn sâu vào bờ 65-70m so với mép cũ, chiều dài đoạn bờ sông sạt lở lên đến 1.000m.
* Để ngăn chặn tạm thời sạt lở bờ sông, địa phương và người dân tự bỏ kinh phí gia cố bờ bằng rọ đá hộc xếp, đóng cọc tre, đổ đá hộc hoặc gạch đá phế thải, một số vị trí khác sự dụng buy bê tông cốt thép nối lại làm nhiều tầng đổ đầy cát để gia cố, chắn giữ bảo vệ phần đất của mình. Nhưng những biện pháp trên chỉ mang tính tạm thời, không xử lý được triệt để hiện tượng sạt lở, không có nhiều tác dụng để bảo vệ bờ khi lũ về, dòng chảy mạnh tiếp tục gây sạt lở mạnh.
* Vì vậy việc đầu tư xây dựng tuyến kè bảo vệ bờ hữu sông Cái Nha Trang tại thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh là hết sức cấp thiết, nhằm ngăn chặn triệt để hiện tượng sạt lở bờ sông, đó cũng là mong mỏi của chính quyền địa phương và cư dân sống trong khu vực sạt lở nhiều năm nay.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Mục tiêu dự án
* Ngăn chặn tình trạng xói lở nghiêm trọng bờ sông đã và đang diễn ra với tốc độ nhanh trong nhiều năm nay. Bảo vệ tính mạng, đất đai, nhà cửa, tài sản, các công trình hạ tầng của Nhân dân và Nhà nước trong vùng dự án.
* Ổn định cuộc sống, tạo tâm lý an toàn, yên tâm cho cư dân trong vùng dự án.
* Góp phần cải thiện môi trường, cảnh quan thành phố Nha Trang, cải thiện điều kiện giao thông, nâng cao năng lực giao thông vùng dự án. Góp phần hoàn thiện, hiện đại và kiên cố hệ thống kè sông Cái Nha Trang.
* Quy mô đầu tư:

Phạm vi đầu tư dự án là kè bờ hữu sông Cái Nha Trang tại thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang với chiều dài 1.000m, gồm 02 đoạn kè: đoạn 1 dài 300m, đoạn 2 dài 700m. Công trình kè cấp IV, hình thức kè mái nghiêng kết hợp tường đứng.

1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:
2. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 106.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ sáu tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ BỜ TẢ, HỮU SÔNG CÁI XÃ VĨNH TRUNG, XÃ VĨNH PHƯƠNG, VĨNH NGỌC**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:
* Trong những năm gần đây, do biến động của dòng chảy, việc khai thác cát trái phép diễn ra liên tục dẫn đến lòng sông bị xói sâu, tốc độ dòng chảy tăng cao gây ra hiện tượng sạt lở nghiêm trọng đoạn sông Cái Nha Trang qua địa phận các xã Vĩnh Trung, Vĩnh Phương, Vĩnh Ngọc. Tại thôn Võ Cạnh xã Vĩnh Trung sạt lở kéo dài 430m bên phía bờ hữu, tại thôn Đông xã Vĩnh Phương sạt lở kéo dài 140m bên phía bờ tả, thôn Ngọc Hội xã Vĩnh Ngọc sạt lở kéo dài 400m phía bờ hữu. Sạt lở xảy ra đã cuốn trôi nhiều nhà cửa, đất đai, cây cối, hoa màu của người dân, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân mỗi khi lũ về ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sông của người dân cư sống dọc bờ sông các đoạn sông đã nêu trên. Dòng chảy lớn vào mùa lũ tạo nên mái dốc sạt lở dựng đứng, bờ sông vẫn tiếp tục sạt lở theo thời gian, có những vị trí sạt lở đã lấn sâu vào bờ hàng chục mét so với mép bờ sông cũ.
* Để ngăn chặn tạm thời sạt lở bờ sông, địa phương và người dân tự bỏ kinh phí gia cố bờ bằng rọ đá hộc xếp, đóng cọc tre, đổ đá hộc hoặc gạch đá phế thải. Nhưng những biện pháp trên chỉ mang tính tạm thời, không xử lý được triệt để hiện tượng sạt lở, không có nhiều tác dụng để bảo vệ bờ khi lũ về, dòng chảy mạnh tiếp tục gây sạt lở mạnh.
* Vì vậy việc đầu tư xây dựng các tuyến kè để bảo vệ bờ các đoạn sông trên là hết sức cấp thiết, nhằm ngăn chặn triệt để hiện tượng sạt lở bờ sông, đó cũng là mong mỏi của chính quyền địa phương và cư dân sống trong khu vực sạt lở nhiều năm nay.
1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

Năm 2015, theo quy định của Luật Đầu tư công, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đã được Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Mục tiêu dự án
* Ngăn chặn tình trạng xói lở nghiêm trọng bờ sông đã và đang diễn ra với tốc độ nhanh trong nhiều năm nay. Bảo vệ tính mạng, đất đai, nhà cửa, tài sản, các công trình hạ tầng của Nhân dân và Nhà nước trong vùng dự án.
* Ổn định cuộc sống, tạo tâm lý an toàn, yên tâm cho cư dân trong vùng dự án.
* Góp phần cải thiện môi trường, cảnh quan thành phố Nha Trang, cải thiện điều kiện giao thông, nâng cao năng lực giao thông vùng dự án. Góp phần hoàn thiện, hiện đại và kiên cố hệ thống kè sông Cái Nha Trang.
* Quy mô đầu tư:

Phạm vi đầu tư dự án là kè bờ các đoạn sông thuộc sông Cái Nha Trang: tại bờ hữu thôn Võ Cạnh, xã Vĩnh Trung dài 430m, tại bờ tả thôn Đông, xã Vĩnh Phương dài 140m, tại bờ hữu thôn Ngọc Hội, xã Vĩnh Ngọc dài 400m. Công trình kè cấp IV, hình thức kè mái nghiêng kết hợp tường đứng.

1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:
2. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017.
1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ BIỂN PHƯỜNG NINH HẢI, THỊ XÃ NINH HÒA**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học, công nghệ:

Hằng năm vào mùa mưa bão, mực nước biển dâng từ 1-2m gây ngập, sạt lở nhà ở, công trình của các hộ dân sống tại khu vực dọc biển, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống và sinh hoạt của người dân thuộc tổ dân phố 1 và 2 Đông Hải, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa, số hộ dân bị ảnh hưởng phải di dời theo phương án phòng chống thiên tai mùa mưa bão, số lượng khoảng 70 hộ dân với hơn 300 nhân khẩu. Do đó, việc đầu tư xây dựng tuyến kè tại khu vực này vè lâu dài là chính đáng và cần thiết.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện:

UBND thị xã Ninh Hòa đã có văn bản đề xuất đầu tư công trình trong kế hoạch trung hạn 2016-2020, tuy nhiên do khó khăn về nguồn vốn nên dự án vẫn chưa được thực hiện.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án:
* Xây dựng kè biển bảo vệ khu dân cư sống dọc biển thuộc Tổ dân phố 1 và 2 Đông Hải, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa.
* Quy mô đầu tư: Chiều dài tuyến kè biển khoảng 2.000m.
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án:

Bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân thuộc Tổ dân phố 1 và 2 Đông Hải, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa.

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án:
* Dự kiến tổng mức đầu tư 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
* Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Năm 2017-2018.
1. **TÊN DỰ ÁN: HỆ THỐNG THU GOM NƯỚC THẢI CẤP 2, CẤP 3 VÀ HỆ THỐNG THU GOM NƯỚC MƯA CỦA 06 PHƯỜNG TRUNG TÂM THÀNH PHỐ CAM RANH.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của dự án:

Hiện tại người dân trong khu vực 06 phường nội thi gồm: phường Cam Lộc, Cam Lợi, Ba Ngòi, Cam Linh, Cam Thuận và Cam Phú của thành phố Cam Ranh. Hiện có 14.275 hộ với 47.277 người đang sống trong môi trường rất ô nhiễm do nước thải sinh hoạt của các hộ dân một phần được xử lý bằng bể tự hoại do người dân xây dựng, một phần do người dân thải trực tiếp ra môi trường xung quanh làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và chất lượng cuộc sống của người dân xung quanh. Ngoài ra, dự án xây dựng tuyến cống cấp 2, cấp 3 thu gom nước thải thành phố Cam Ranh có tổng mức đầu tư dự kiến là 200 tỷ đồng. Do tổng mức đầu tư tương đối lớn nên UBND tỉnh Khánh Hòa chưa cân đối được vốn để đưa công trình vào danh mục đầu tư trung hạn.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

UBND tỉnh Khánh Hòa đã đầu tư Trạm xử lý nước thải và tuyến cống cấp I (giai đoạn I) dự án Phát triển đô thị vừa và nhỏ tỉnh Khánh Hòa bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và công trình đã nghiệm thu bàn giao cho Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh đưa vào sử dụng kể từ ngày 30/7/2015. Tuy nhiên, việc thu gom nước thải của các hộ dân vào tuyến cống cấp 1 không thực hiện được do chưa đầu tư các tuyến cống cấp 2, cấp 3. Vì vậy, việc đầu tư tuyến cống cấp 2, cấp 3 để thu gom nước thải của các hộ dân vào tuyến cống chính (tuyến cống cấp 1) là hết sức cần thiết, cấp bách.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án

Phát huy hiệu quả phần vốn đầu tư đã được đầu tư giai đoạn I đưa vào sử dụng; Cải thiện chất lượng hệ thống thoát nước; Thu gom nước thải của 6 phường nội thị từ các hộ dân đấu nối vào tuyến cống cấp 3, để chảy về tuyến cống cấp 2 thì mới vào tuyến cống chính (tuyến cống cấp 1) để chảy về trạm xử lý nước thải 4000m3/ngđ đã được đầu tư giai đoạn 1 từ năm 2007 đến 2014.

1. Dự kiến kết quả chính của dự án
* Góp phần hoàn thiện hệ thống thoát nước và xử lý nước thải của thành phố Cam Ranh đã được ADB tài trợ đầu tư giai đoạn 1 từ 2007 đến 2014.
* Cải thiện môi trường sống của người dân trong khu vực sau năm 2020.
* Xử lý nước thải của các hộ dân trong vùng dự án là 14.275 hộ với 47.277 người.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Tổng mức đầu tư (dự kiến): 8,84 triệu USD (hay 200 tỷ VND), trong đó:
* Vốn ODA, vốn vay ưu đãi (70%): 6,19 triệu USD (hay 140 tỷ VND).
* Nguồn vốn đối ứng (30%): 2,65 triệu USD (hay 60 tỷ VND).
* Thời gian của dự án: Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: tháng 06/2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại)
* Cấp phát nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài cho các địa phương.
* Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
* Công trình đầu tư tuyến cống cấp 2 và cấp 3 cho thành phố Cam Ranh, là công trình thuộc phúc lợi xã hội cho nên về cơ chế Nhà nước Việt Nam vay của Nhà tài trợ và cấp phát lại cho xây dựng dự án.
1. Đánh giá tác động

Khi dự án xây dựng hệ thống cống cấp 2, cấp 3 được đầu tư thì góp phần hoàn thiện hệ thống thu gom nước thải của người dân để xử lý, đồng thời nâng cao nhận thức của người dân về môi trường và chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được cải thiện.

1. **TÊN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN: HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC VÀ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRỤC THOÁT NƯỚC CHÍNH, PHƯỜNG CAM NGHĨA.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:

Việc hình thành các tuyến đường (đường N5-6; N6; N7; N8; D4) nhằm đáp ứng nhu cầu lưu thông của các phương tiện trên tuyến đồng thời nâng cao điều kiện sống cho nhân dân, cũng như tạo được vẻ đẹp mỹ quan cho khu vực.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra
* Khi Xây dựng hệ thống thoát nước chính trong khu vực được hình thành giúp cho khu vực phía tây tuyến Quốc lộ 1A cũng như phía Đông sẽ giải quyết việc ngập nước trong toàn khu vực.
* Giảm thiểu bụi bẩn cho bà con khu vực hai bên tuyến đường khi dự án đầu tư hoàn thành.
1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của chương trình, dự án
* Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực phường Cam Nghĩa để kết nối với mạng lưới thoát nước của thành phố tạo thành mạng lưới thoát nước hoàn chỉnh của thành phố Cam Ranh nói chung và phường Cam Nghĩa nói riêng.
* Xây dựng các tuyến đường trục trong phường Cam Nghĩa để từng bước hoàn thiện khu đô thị trung tâm kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh. Góp phần để thúc đẩy phát triển thương mại – dịch vụ, công nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Định hướng đến năm 2020, Thành phố Cam Ranh trở thành đô thị công nghiệp, phát triển toàn diện, bền vững.
* Từng bước hoàn thiện quy hoạch giao thông của thành phố nói riêng và của tỉnh nói chung; Giúp nhân dân trong vùng giao thông thuận lợi, nâng cao giá trị sản phẩm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong khu vực
1. Dự kiến kết quả chính của chương trình, dự án
* Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông trong Thành phố, kết nối với các tuyến đường phía tây, Quốc lộ 1A, Đường D2, Đường D3…
* Đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách ngày càng gia tăng tại địa phương, nhu cầu đi lại của nhân dân trong vùng và các vùng lân cận, thúc đẩy phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa – xã hội.
* Giải quyết kết nối hệ thống thoát nước trong khu vực để thoát nước ra biển.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của chương trình, dự án
* Tổng vốn đề xuất thực hiện dự án: 207 tỷ đồng (Vốn ODA)
* Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Đã phê duyệt năm 2016.
* Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2020.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ:

Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

1. Đánh giá tác động
* Hiện trạng tuyến đường chủ yếu đi theo đường mòn dân sinh hiện hữu, dọc bên tuyến chủ yếu là đất trống trồng cây, đồng thời có một số nhà dân sinh sống.
* Sự hình thành của dự án là từng bước cải thiện đô thị hóa theo quy hoạch được duyệt; đồng thời tạo vẻ đẹp mỹ quan đô thị, thể hiện lối sống văn minh, sạch đẹp của một Thành phố Cam Ranh mới hình thành.
1. **TÊN DỰ ÁN: KÈ BẢO VỆ BỜ HỮU SÔNG TRÀ LONG, PHƯỜNG BA NGÒI.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:

Hiện trạng vùng dự án là 03 cửa sông đã bị các đìa tôm lấn chiếm nghiêm trọng, làm giảm khả năng thoát lũ, gây ngập úng hàng năm. Tại 03 cửa đổ ra biển được giới hạn bởi 03 cầu trên quốc lộ 1A là: Cầu Trà Long có khẩu diện 132m, Cầu Giữa có khẩu diện là 62 m, Cầu Suối Hinh có khẩu diện là 67m. Vào mùa mưa lũ, toàn bộ nước lũ ở thượng lưu các lưu vực thuộc địa bàn xã Cam Phước Đông (thành phố Cam Ranh), xã Cam Phước Tây (huyện Cam Lâm) cùng với việc xả lũ của các hồ chứa nước Suối Hành, Tà Rục thoát ra biển qua nhánh sông chính là sông Trà Long, hiện tại nhánh sông này đã bị thu hẹp dòng chảy, không còn dòng chảy cụ thể đủ thoát hết lưu lượng vào mùa lũ, do đó mỗi năm vào mùa lũ khi trời mưa với lượng mưa khoảng 150mm trở lên, gặp triều cường ở cửa sông thì toàn bộ các khu vực dân cư, khu sản xuất của nhân dân và đường Tỉnh lộ 9 thuộc phường Ba Ngòi và xã Cam Phước Đông nằm trong phạm vi nói trên đều bị ngập gây ra thiệt hại về tính mạng và tài sản của nhân dân.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

Năm 2010, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có quyết định đầu tư dự án nêu trên với tổng mức đầu tư khoảng 140 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục chính sau: đê bờ tả dài 1.841m (thân đê, kè mái đê, kè mái, mặt đê kết hợp đường, lan can, bậc cấp kết hợp tràn, cống qua đê và tràn vào – ra), giải tỏa mở rộng lòng sông và đê bờ hữu dài 1.580m (không có gia cố, đỉnh rộng 2m, cao độ đỉnh đê cao 2,5m). Do nguồn vốn khó khăn nên thời điểm thực hiện dự án nêu trên chỉ gia cố phía bờ tả, phía bờ hữu chỉ đắp đất không gia cố. Để dự án được phát huy một cách hiệu quả nhất, hạn chế tối đa đến tính mạng và tài sản của nhân dân, chống xâm nhập mặn ảnh hưởng đến vùng lúa xã Cam Phước Đông cũng như phát triển khu vực phía nam Cam Ranh nên việc đầu tư gia cố bờ hữu là hết sức cần thiết.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án

Gia cố kè bờ hữu chống sạt lở, tăng cường khả năng chống lũ bảo vệ trực tiếp dân cư sống tại bờ hữu sông Trà Long, góp phần ổn định sản xuất, nuôi trồng thủy hải sản và đời sống của dân cư trong khu vực.

1. Dự kiến kết quả chính của dự án
* Ổn định đời sống dân cư: Hàng năm đến mùa mưa lũ, hầu hết các cánh đồng của xã Cam Phước Đông và khu vực nuôi tôm của phường Ba Ngòi đều bị ngập lụt. Nghiêm trọng là khu Tây, khu Bắc, khu Đồn, Tiền Hiền, Đồng Đế ... của xã Cam Phước Đông có diện tích khoảng 400 ha và khu nuôi tôm của phường Ba Ngòi diện tích khoảng 90 ha. Thời gian ngập lụt kéo dài từ 5 đến 25 ngày và chiều cao ngập có năm lên đến 2,2m. Tình hình ngập lụt diễn ra hàng năm như vậy đã ảnh hưởng lớn đến đời sống sản xuất người dân, gây thiệt hại về tài sản, đe dọa cả tính mạng dân cư sống trong vùng dự án. Với sự đầu tư của dự án, sẽ giải quyết được nỗi bức xúc của nhân dân địa phương trong vùng dự án, nhất là người dân sống tại bờ hữu sông Trà Long.
* Cảnh quan môi trường: Kè bảo vệ được kết hợp giao thông và bố trí lan can, bậc cấp, đèn chiếu sáng dọc bờ sông. Mái kè phần dưới tấm bêtông, phía trên trồng cỏ. Khi dự án hoàn thành sẽ góp phần tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp, tạo quỹ đất để mở rộng khu dân cư phía nam thành phố Cam Ranh.
* Giải quyết được tình hình ngập lụt: Sau khi đầu tư Kè bảo vệ bờ hữu sông Trà Long, ngoài tác dụng chống xói lở bờ, công trình còn cải thiện tình hình ngập lụt. Lòng sông được khai thông, mái bờ sông sau khi lát tấm bêtông sẽ làm giảm độ nhám so với lòng sông tự nhiên. Những yếu tố này sẽ tăng khả năng thoát lũ của sông. Như vậy mức độ ngập lụt, đặc biệt là thời gian ngập sẽ giảm so với trước khi đầu tư dự án.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Tổng mức đầu tư: vốn ODA (dự kiến): 7,07 triệu USD (hay 160 tỷ VND).
* Thời gian của dự án: Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: tháng 06/2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại)
* Cấp phát nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài cho các địa phương.
* Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
* Dự án Kè bảo vệ bờ hữu sông Trà Long, phường Ba Ngòi là dự án thuộc phúc lợi xã hội cho nên về cơ chế Nhà nước Việt Nam vay của Nhà tài trợ và cấp phát lại cho xây dựng dự án.
1. Đánh giá tác động
* Bảo vệ chống ngập úng và sạt lở bờ:
* Đây là mặt lợi ích tích cực nhất của dự án. Việc chống ngập úng khu dân cư, khu sản xuất nông nghiệp và việc bảo vệ bờ hữu sông không bị xói lở sẽ đảm bảo ổn định cho khu dân cư và bảo vệ tài nguyên đất đai thiên nhiên.
* Cảnh quan môi trường:
* Khi bờ sông không còn xói lở, cùng với việc xây dựng bờ kè kết hợp đường giao thông, đỉnh kè có bố trí lề bộ hành và hệ thống lan can, hệ thống đèn chiếu sáng sẽ tạo cảnh quan dọc tuyến bờ trông đẹp hơn, góp phần vào việc cải thiện môi trường trong vùng dự án.
* Môi trường dân sinh kinh tế - xã hội:
* Dân sinh kinh tế: Đất đai, nhà cửa là tài sản vô cùng quan trọng trong cuộc sống đối với người dân. Dự án bảo vệ chống ngập úng và xói lở bờ sẽ ảnh hưởng tích cực đến đời sống kinh tế nhân dân địa phương, giúp nhân dân ổn định sản xuất. Hàng năm địa phương không còn phải tốn công và kinh phí để bảo vệ và khắc phục hậu quả do lũ lụt gây ra.
* Vấn đề xã hội: Do hiện tượng ngập lụt đang uy hiếp tới khu dân cư nên tâm lý người dân luôn lo sợ đến sự an toàn về tính mạng cũng như tài sản mỗi khi mùa mưa lũ đến. Với tâm trạng như vậy, không thể nào an tâm sinh sống nếu không có biện pháp bảo vệ.
1. **TÊN DỰ ÁN: XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG CỦA BÃI RÁC DỐC SẠN (BÃI RÁC CŨ) TẠI XÃ CAM THỊNH ĐÔNG.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:

Hiện nay, Bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh tại thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh đã được UBND tỉnh Khánh Hòa đầu tư bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) với diện tích khoảng 10ha và công trình đã nghiệm thu bàn giao cho Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh đưa vào sử dụng kể từ ngày 27/11/2014. Còn bãi chôn lấp rác tại thôn Dốc Sạn (Bãi rác cũ) đã đóng cửa không còn tiếp nhận rác nữa. Tuy đã đóng cửa nhưng hiện nay vấn đề ô nhiễm môi trường do nguồn nước rỉ rác, rác … chưa được xử lý nên đây là điểm đen gây ảnh hưởng môi trường xung quanh khu vực này. Vì vậy việc đầu tư hệ thống xử lý môi trường cho Bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) phục vụ cho công tác đóng cửa là rất cần thiết và cấp bách.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

Thành phố Cam Ranh đã đầu tư tạm thời hệ thống mương thu gom nước rỉ rác, đắp bờ ngăn rác nhằm tạm thời ngăn không cho nước rỉ rác chảy xuống khu vực phía dưới gây ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên đây chỉ là giải pháp tạm thời, không giải quyết triệt để được vấn đề ô nhiễm môi trường tại khu vực này. Vì vậy cần phải đầu tư xây dựng một hệ thống xử lý môi trường vì khu vực này gần khu dân cư và khu công nghiệp trong tương lai.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu: Xử lý môi trường của Bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) sau khi đóng cửa bãi rác nhằm giảm thiểu tình trang ô nhiểm môi trường xung quanh khu vực như hiện nay do ảnh hưởng của nước rỉ rác và rác thải.
* Phạm vi của dự án: Xử lý môi trường tại bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) và khu vực xung quanh.
1. Dự kiến kết quả chính của dự án

Nếu dự án được đầu tư xử lý triệt để vấn đề ô nhiểm môi trường của bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) sẽ góp phần:

* Môi trường xung quanh khu vực không còn ô nhiễm.
* Khu vực Nghĩa trang Dốc Sạn (nằm phía dưới), khu vực ruông muối được cải thiện sẽ không còn bị ô nhiễm.
* Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trong khu vực.
* Nguồn nước ngầm không còn bị ô nhiễm.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Tổng mức đầu tư (dự kiến): 10 tỷ VND, trong đó:
* Vốn ODA, vốn vay ưu đãi (70%): 7,0 tỷ VND.
* Nguồn vốn đối ứng (30%): 3,0 tỷ VND.
* Thời gian của dự án: Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: tháng 06/2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại)
* Cấp phát nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài cho các địa phương. Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
* Công trình đầu tư tuyến cống cấp 2 và cấp 3 cho thành phố Cam Ranh, là công trình thuộc phúc lợi xã hội cho nên về cơ chế Nhà nước Việt Nam vay của Nhà tài trợ và cấp phát lại cho xây dựng dự án.
1. Đánh giá tác động

Khi dự án Xử lý môi trường của Bãi rác Dốc Sạn (Bãi rác cũ) được đầu tư thì góp phần giảm thiểu tình trang ô nhiểm môi trường xung quanh khu vực như hiện nay do ảnh hưởng của nước rỉ rác và rác thải, đồng thời nâng cao nhận thức của người dân về môi trường và chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được cải thiện.

1. **TÊN DỰ ÁN: CẢI TẠO HỆ THỐNG THU GOM VÀ XỬ LÝ NƯỚC RỈ TỪ BÃI RÁC MỚI XÃ CAM THỊNH ĐÔNG.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:

Hiện tại người dân trong khu vực 9 phường nội thị và các xã trên địa bàn thành phố Cam Ranh. Hiện có 32.405 hộ đang sinh sống với lượng rác thải bình quân 3Kg rác/hộ/ngày, tương đương với lượng rác thải phải thu gom chôn lấp 100 tấn/ngày. Lượng nước rỉ từ rác là rất lớn bình quân từ 10 đến 15 m3/ngày và nhất là tập trung vào các ngày mưa lớn tại bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh xã Cam Thịnh Đông thành phố Cam Ranh.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

UBND tỉnh Khánh Hòa đã đầu tư Bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh tại thôn Thịnh Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và công trình đã nghiệm thu bàn giao cho Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh đưa vào sử dụng kể từ ngày 27/11/2014. Tuy nhiên hệ thống xử lý nước rỉ rác chưa được đầu tư hoàn chỉnh bằng công nghệ xử lý để đạt chuẩn xã thải ra Môi trường ở cột B QCVN 25:2009/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của bãi chôn lấp chất thải rắn. Vì vậy, việc đầu tư Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước rỉ từ bãi rác mới xã Cam Thịnh Đông là hết sức cần thiết, cấp bách.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu: Phát huy hiệu quả phần vốn đã được đầu tư trong giai đoạn đầu, tiếp tục hoàn thiện hệ thống công nghệ thu gom xử lý nước rỉ rác tại bãi chôn lấp rác Hợp vệ sinh tại thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh.
* Phạm vi: Xử lý nước rỉ rác tại Bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh tại thôn Thịnh Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh.
1. Dự kiến kết quả chính của dự án
* Góp phần hoàn thiện công tác xử lý rác thải sinh hoạt của thành phố Cam Ranh, tại bãi chôn lấp rác Hợp vệ sinh tại thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, đã được ADB tài trợ đầu tư giai đoạn đầu từ 2007 đến 2014.
* Cải thiện Môi trường vệ sinh trong khu vực dân cư và địa bàn thành phố trong thời gian đến.
* Xử lý rác thải sinh hoạt của các hộ dân trong vùng dự án với số dân là 32.405 hộ dân tại thành phố Cam Ranh.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Tổng mức đầu tư: 480 ngàn USD (hay 10 tỷ VND).
* Trong đó: Vốn ODA, vốn vay ưu đãi (70%): 337 ngàn USD (hay 7 tỷ VND).
* Nguồn vốn đối ứng (30%): 143 ngàn USD (hay 3 tỷ VND).
* Thời gian của dự án: Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: tháng 06/2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại)
* Cấp phát nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài cho các địa phương. Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
* Công trình đầu tư Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước rỉ từ bãi rác mới xã Cam Thịnh Đông, là công trình thuộc phúc lợi xã hội cho nên về cơ chế Nhà nước Việt Nam vay của Nhà tài trợ và cấp phát lại cho xây dựng dự án.
1. Đánh giá tác động

Khi dự án Cải tại hệ thống thu gom và xử lý nước rỉ từ bãi rác mới xã Cam Thịnh Đông được đầu tư thì góp phần hoàn thiện hệ thống xử lý rác thải sinh hoạt tại Bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh của thành phố Cam Ranh, đồng thời nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường sạch đẹp và chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được cải thiện.

1. **TÊN DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG SUẤT 4.000 M3/NGÀY ĐÊM.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:

Hiện tại người dân trong khu vực 06 phường nội thành gồm: phường Cam Lộc, Cam Lợi, Ba Ngòi, Cam Linh, Cam Thuận và Cam Phú của thành phố Cam Ranh. Hiện có 14.275 hộ với 47.277 với lượng nước sinh hoạt bình quân tại khu vực nội thành là 10 ngàn m3/ngày đêm.

1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

UBND tỉnh Khánh Hòa đã đầu tư Hệ thống thoát nước và nước thải thành phố Cam Ranh thuộc Dự án Phát triển đô thị vừa và nhỏ tỉnh Khánh Hòa, bằng nguồn vốn Chính phủ vay của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và công trình đã nghiệm thu bàn giao cho Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh đưa vào sử dụng kể từ ngày 30/7/2015. Tuy nhiên trong giai đoạn đầu tại trạm xử lý nước thải các bể xử lý nước thải chỉ xây dựng phần cơ bản hồ chứa, thiếu hệ thống thiết bị xử lý để xử lý nước thải đủ điều kiện xã thải ra môi trường theo quy định. Vì vậy, việc đầu tư Cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải công suất 4.000 m3/ngày đêm tại phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa là hết sức cần thiết và cấp bách.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu: Phát huy hiệu quả vốn đầu tư đã được đầu tư giai đoạn I từ năm 2007 đến 2015 đã đưa vào sử dụng; Xử lý nước thải thu gom trên địa bàn dân cư nội thành đấu nối vào tuyến cống thoát nước và nước thải thành phố đạt yêu cầu để xả thải ra môi trường.
* Phạm vi: Trạm xử lý nước thải công suất 4.000 m3/ngày đêm
1. Dự kiến kết quả chính của dự án
* Góp phần hoàn thiện hệ thống thoát nước và xử lý nước thải của thành phố Cam Ranh đã được ADB tài trợ đầu tư giai đoạn 1 từ 2007 đến 2014.
* Cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân trong khu vực sau khi dự án hoàn thiện.
* Xử lý nước thải trong khu vực dân cư trên địa bàn nội thành.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Tổng mức đầu tư (dự kiến): 1,35 triệu USD (hay 30 tỷ VND), trong đó:
* Vốn ODA, vốn vay ưu đãi (70%): 943 ngàn USD (hay 21 tỷ VND).
* Nguồn vốn đối ứng (30%): 407 ngàn USD (hay 9 tỷ VND).
* Thời gian của dự án: Thời gian dự kiến hoàn thành Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: tháng 06/2017.
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích sơ bộ khả năng bố trí nguồn lực, trả nợ (đối với dự án cho vay lại)
* Cấp phát nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài cho các địa phương. Ngân sách Trung ương cấp phát theo hình thức hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phúc lợi xã hội và các dự án thuộc lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
* Công trình đầu tư xây dựng nâng cấp trạm xử lý nước thải công suất 4.000 m3/ngày đêm tại phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, là công trình thuộc phúc lợi xã hội cho nên về cơ chế Nhà nước Việt Nam vay của Nhà tài trợ và cấp phát lại cho xây dựng dự án.
1. Đánh giá tác động

Khi dự án Cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải công suất 4.000 m3/ngày đêm tại phường Cam Linh được đầu tư thì góp phần hoàn thiện hệ thống thu gom xử lý nước thải của người dân trên địa bàn nội thành, xử lý nước thải đạt chuẩn để xả thải ra môi trường theo quy chuẩn, đồng thời nâng cao nhận thức của người dân về môi trường và chất lượng cuộc sống ngày càng được cải thiện.

1. **TÊN DỰ ÁN: KHU GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TẬP TRUNG XÃ CAM PHƯỚC ĐÔNG**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:
* Hiện nay, vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) và ô nhiễm môi trường (ÔNMT) đang được Đảng, Nhà nước và Nhân dân đặc biệt quan tâm vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của con người và sức khỏe cộng đồng.
* Có nhiều nguyên nhân gây mất ATTP và ÔNMT trong quá trình kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó phải kể đến việc lưu hành, vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật và các sản phẩm động vật. Đặc biệt, phần lớn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm lâu nay đều tự phát và phần lớn tập trung ở nội thị và khu đông dân cư. Các cơ sở giết mổ này chủ yếu do các hộ gia đình, cá nhân xây dựng từ nhiều năm trước đây và hoạt động tự phát, được bố trí ngay trong khu vực sinh sống của gia đình. Điều nay đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, ATTP, sức khỏe con người và an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Trước tình hình đó, việc giết mổ gia súc, gia cầm ở các cơ sở giết mổ tập trung, có kiểm soát là một biện pháp quan trọng để đảm bảo ATTP, đồng thời cũng là một trong những giải pháp chủ động đảm bảo an toàn dịch bệnh, giảm ÔNMT và phát triển chăn nuôi bền vững.
* Cam Phước Đông là xã nông nghiệp cách trung tâm thành phố 9 km về phía Tây Nam, với tổng diện tích tự nhiên là 7.085 ha. Đây là địa bàn tập trung một lượng lớn cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của thành phố. Mạng lưới giao thông được kiên cố hóa từ trung tâm xã đến Quốc lộ 1A, có hệ thống cấp nước máy tại khu vực trung tâm xã khá hoàn chỉnh, mạng lưới điện 15kV rộng khắp…
1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, để phát huy hết tiềm năng, lợi thế của thành phố trong nghề chăn nuôi, đặc biệt là khu vực phía Nam thành phố, cung cấp ra thị trường sản phẩm thịt đảm bảo ATTP, bảo vệ sức khỏe con người, hạn chế dịch bệnh lây lan trên đàn vật nuôi và giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, việc đầu tư xây dựng dự án “Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung xã Cam Phước Đông” để đưa các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, rải rác thuộc khu vực phía Nam thành phố vào giết mổ tập trung là hết sức cần thiết và cấp bách.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu
* Xây dựng 01 khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Cam Phước Đông nhằm đưa các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ phân bố rải rác thuộc khu vực phía Nam thành phố Cam Ranh vào giết mổ tập trung, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.
* Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nhằm giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, quản lý chất lượng sản phẩm, cung cấp sản phẩm thịt đảm bảo ATTP cho thị trường.
* Phạm vi dự án: Quy mô: 03 ha
1. Dự kiến kết quả chính của dự án

01 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Cam Phước Đông được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống xử lý chất thải, khu điều hành, khu sản xuất, dây chuyền giết mổ…

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Dự kiến tổng vốn thực hiện: 30 tỷ đồng, nguồn vốn ODA.
* Thời gian dự kiến thực hiện: 2017-2018
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích khả năng trả nợ

Dự án “Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung xã Cam Phước Đông” nếu được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ODA thì khả trả nợ trong 10 năm (2018-2028).

1. Đánh giá tác động
* Hiệu quả kinh tế
* Trên cơ sở tăng cường giết mổ công nghiệp và hạn chế dần giết mổ thủ công sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao năng suất giết mổ, từ đó nâng cao hiệu quả kinh tế và khả năng cạnh tranh.
* Việc xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung sẽ giúp cho ngành thú y dễ dàng kiểm soát giết mổ, từ đó nâng cao chất lượng nguồn thịt cung cấp ra thị trường.
* Hiệu quả xã hội
* Thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi do dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm.
* Tạo điều kiện để ngành thú y, ngành y tế chủ động hơn trong việc quản lý dịch bệnh và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái.
* Tạo ra sự an toàn và an tâm trong tiêu dùng.
* Việc quản lý giết mổ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả cạnh tranh sản phẩm ngành chăn nuôi của thành phố.
* Hiệu quả môi trường
* Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được thực hiện sẽ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng sống của người dân.
* Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc quản lý vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố.
1. **TÊN DỰ ÁN: KHU GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TẬP TRUNG XÃ CAM THÀNH NAM**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:
* Hiện nay, vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) và ô nhiễm môi trường (ÔNMT) đang được Đảng, Nhà nước và Nhân dân đặc biệt quan tâm vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của con người và sức khỏe cộng đồng.
* Có nhiều nguyên nhân gây mất ATTP và ÔNMT trong quá trình kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó phải kể đến việc lưu hành, vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật và các sản phẩm động vật. Đặc biệt, phần lớn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm lâu nay đều tự phát và phần lớn tập trung ở nội thị và khu đông dân cư. Các cơ sở giết mổ này chủ yếu do các hộ gia đình, cá nhân xây dựng từ nhiều năm trước đây và hoạt động tự phát, được bố trí ngay trong khu vực sinh sống của gia đình. Điều nay đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, ATTP, sức khỏe con người và an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Trước tình hình đó, việc giết mổ gia súc, gia cầm ở các cơ sở giết mổ tập trung, có kiểm soát là một biện pháp quan trọng để đảm bảo ATTP, đồng thời cũng là một trong những giải pháp chủ động đảm bảo an toàn dịch bệnh, giảm ÔNMT và phát triển chăn nuôi bền vững.
* Cam Thành Nam là xã nông nghiệp cách trung tâm thành phố 7 km về phía Bắc, với tổng diện tích tự nhiên là 1.418,60 ha. Đây là địa bàn tập trung một lượng lớn cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm của thành phố. Mạng lưới giao thông được kiên cố hóa từ trung tâm xã đến Quốc lộ 1A, có hệ thống cấp nước máy tại khu vực trung tâm xã khá hoàn chỉnh, mạng lưới điện 15kV rộng khắp…
1. Những nỗ lực đã được thực hiện để giải quyết những vấn đề được đặt ra

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, để phát huy hết tiềm năng, lợi thế của thành phố trong nghề chăn nuôi, đặc biệt là khu vực phía Bắc thành phố, cung cấp ra thị trường sản phẩm thịt đảm bảo ATTP, bảo vệ sức khỏe con người, hạn chế dịch bệnh lây lan trên đàn vật nuôi và giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, việc đầu tư xây dựng dự án “Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung xã Cam Thành Nam” để đưa các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, rải rác thuộc khu vực phía Bắc thành phố vào giết mổ tập trung là hết sức cần thiết và cấp bách.

1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu
* Xây dựng 01 khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Cam Thành Nam nhằm đưa các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ phân bố rải rác thuộc khu vực phía Bắc thành phố Cam Ranh vào giết mổ tập trung, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.
* Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nhằm giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, quản lý chất lượng sản phẩm, cung cấp sản phẩm thịt đảm bảo ATTP cho thị trường.
* Phạm vi dự án:
* Quy mô: 05 ha
* Địa điểm: xã Cam Thành Nam, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
* Xã Cam Thành Nam nằm về phía Bắc thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, cách trung tâm thành phố khoảng 7 km. Diện tích tự nhiên toàn xã là 1.418,60 ha.
1. Dự kiến kết quả chính của dự án

01 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại xã Cam Thành Nam được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống xử lý chất thải, khu điều hành, khu sản xuất, dây chuyền giết mổ…

1. Dự kiến tổng vốn, thời gian của dự án
* Dự kiến tổng vốn thực hiện: 40 tỷ đồng, nguồn vốn ODA.
* Thời gian dự kiến thực hiện: 2017-2018
1. Đề xuất cơ chế tài chính trong nước, phân tích khả năng trả nợ

Dự án “Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung xã Cam Thành Nam” nếu được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ODA thì khả trả nợ trong 10 năm (2018-2028)

1. Đánh giá tác động
* Hiệu quả kinh tế
* Trên cơ sở tăng cường giết mổ công nghiệp và hạn chế dần giết mổ thủ công sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao năng suất giết mổ, từ đó nâng cao hiệu quả kinh tế và khả năng cạnh tranh.
* Việc xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung sẽ giúp cho ngành thú y dễ dàng kiểm soát giết mổ, từ đó nâng cao chất lượng nguồn thịt cung cấp ra thị trường.
* Hiệu quả xã hội
* Thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi do dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm.
* Tạo điều kiện để ngành thú y, ngành y tế chủ động hơn trong việc quản lý dịch bệnh và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái.
* Tạo ra sự an toàn và an tâm trong tiêu dùng.
* Việc quản lý giết mổ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả cạnh tranh sản phẩm ngành chăn nuôi của thành phố.
* Hiệu quả môi trường
* Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được thực hiện sẽ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng sống của người dân.
* Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc quản lý vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố.
1. **TÊN DỰ ÁN: ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN CỪ.**
2. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
3. Tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình, dự án về mặt kinh tế, xã hội, môi trường:
* Để ngày càng hoàn chỉnh mạng lưới giao thông nội thành theo quy hoạch được duyệt, tạo mỹ quan đô thị khu trung tâm thành phố, giải quyết về vấn đề môi trường khu vực.
* Nâng cao đời sống nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy sớm hình thành khu trung tâm thành phố phát triển về hướng Bắc.
* Khai thác các quỹ đất hai bên tuyến đường, chuyển đất có giá trị thấp thành đất có giá trị kinh tế cao.
* Giảm tải đáng kể cho đường Quốc lộ 1A đoạn qua trung tâm thành phố.
1. Những nỗ lực đã thực hiện:
* Dự án đã được phê duyệt đầu tư năm 2009 với tổng mức đầu tư là 268,30 tỷ đồng (tổng mức đầu tư điều chỉnh tại thời điểm hiện tại là 600 tỷ đồng).
* Từ thời điểm 2009 đến nay, thành phố Cam Ranh và tỉnh Khánh Hòa đã nhiều lần xin vốn hỗ trợ từ Trung ương nhưng vẫn chưa được hỗ trợ vốn.
1. Nhà tài trợ nước ngoài dự kiến:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Ngân hàng thế giới (WB); Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và các nhà tài trợ khác.

1. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
2. Mục tiêu, phạm vi của dự án
* Mục tiêu: Hoàn chỉnh mạng lưới giao thông nội thành theo quy hoạch được duyệt, tạo mỹ quan đô thị khu trung tâm thành phố, giải quyết về vấn đề môi trường khu vực. Giảm tải đáng kể cho đường Quốc lộ 1A đoạn qua trung tâm thành phố.
* Phạm vi: Điểm đầu: Giao với đường Trường Chinh, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Công Trứ.
1. Dự kiến kết quả chính của dự án:
* Góp phần hoàn chỉnh mạng lưới giao thông nội thành theo quy hoạch được duyệt, tạo mỹ quan đô thị khu trung tâm thành phố, giải quyết về vấn đề môi trường khu vực.
* Nâng cao đời sống nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy sớm hình thành khu trung tâm thành phố phát triển về hướng Bắc.
* Khai thác các quỹ đất hai bên tuyến đường, chuyển đất có giá trị thấp thành đất có giá trị kinh tế cao.
* Giảm tải đáng kể cho đường Quốc lộ 1A đoạn qua trung tâm thành phố.
1. Dự kiến tổng vốn, thời gian thực hiện dự án:
* Tổng mức đầu tư : 600 tỷ đồng.
* Thời gian thực hiện dự án: 05 năm.
* Thời gian hoàn thành báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: đã hoàn thành trong năm 2015.
1. Đánh giá tác động:

Hoàn chỉnh mạng lưới giao thông nội thành theo quy hoạch được duyệt, tạo mỹ quan đô thị khu trung tâm thành phố, giải quyết về vấn đề môi trường khu vực. Giảm tải đáng kể cho đường Quốc lộ 1A đoạn qua trung tâm thành phố và Khai thác các quỹ đất hai bên tuyến đường, chuyển đất có giá trị thấp thành đất có giá trị kinh tế cao.